

ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CHỨNG KHOÁN RA CÔNG CHÚNG CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CHỨNG KHOÁN ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CÔNG TY VÀ GIÁ TRỊ CỦA CHỨNG KHOÁN. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP

## BẢN CÁO BẠCH



### CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DSC

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0400554813 do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 18/12/2006, Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 28/09/2023

Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán số 29/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 18/12/2006 và các Giấy phép điều chỉnh)

### CHÀO BÁN THÊM CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

(Giấy chứng nhận đăng ký chào bán số: 317/GCN-UBCK  
do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 17 tháng 9 năm 2023)

**Bản Cáo bạch và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp từ ngày .../.../..... tại:**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DSC**



Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 2, Thành Công Building, 80 Dịch Vọng Hậu, Phường Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (024) 3880 3456

Fax: (024) 3783 2189

Website: [www.dsc.com.vn](http://www.dsc.com.vn)

#### PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN

Họ và tên : Ông Bạch Quốc Vinh  
Chức vụ : Tổng Giám đốc  
Điện thoại : (024) 3880 3456

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DSC**

*(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0400554813 do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 18/12/2006, Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 28/09/2023*

*Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán số 29/UBCK-GPHDKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 18/12/2006 và các Quyết định/Giấy phép điều chỉnh)*

**CHÀO BÁN THÊM CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG**

<b>Tên cổ phiếu</b>	: Cổ phiếu Công ty cổ phần Chứng khoán DSC
<b>Loại cổ phiếu</b>	: Cổ phiếu phổ thông
<b>Mệnh giá</b>	: 10.000 đồng/cổ phiếu
<b>Giá chào bán</b>	: 10.000 đồng/cổ phiếu
<b>Tổng số lượng cổ phiếu chào bán</b>	: 35.338.458 cổ phiếu
<b>Tổng giá trị cổ phiếu chào bán theo mệnh giá</b>	: 353.384.580.000 (Ba trăm năm mươi ba tỷ ba trăm tám mươi tư triệu năm trăm tám mươi nghìn) đồng.

**TỔ CHỨC BẢO LÃNH PHÁT HÀNH hoặc ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI:** Không có.

**TỔ CHỨC KIỂM TOÁN:****CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN & TƯ VẤN RSM VIỆT NAM – CHI NHÁNH HÀ NỘI**

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 25 tháp A, tòa nhà Discovery Complex, số 302 Cầu Giấy, Phường Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (024) 3795 5353

Website: [www.rsmhanoi.com.vn](http://www.rsmhanoi.com.vn)



## MỤC LỤC

MỤC LỤC .....	1
DANH MỤC BẢNG .....	4
I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH	5
1. Tổ chức phát hành .....	5
2. Tổ chức bảo lãnh phát hành, Tổ chức tư vấn: Không có.....	5
II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO .....	5
1. Rủi ro về kinh tế .....	5
2. Rủi ro về luật pháp .....	7
3. Rủi ro đặc thù (ngành, lĩnh vực hoạt động...).....	7
4. Rủi ro về đợt chào bán.....	9
5. Rủi ro pha loãng .....	9
6. Rủi ro quản trị công ty .....	11
7. Rủi ro khác (thiên tai, dịch bệnh, chiến tranh...) .....	13
III. CÁC KHÁI NIỆM.....	13
IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH.....	14
1. Thông tin chung về Tổ chức phát hành .....	14
2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của Tổ chức phát hành.....	15
3. Cơ cấu tổ chức của Tổ chức phát hành.....	16
4. Cơ cấu quản trị và bộ máy quản lý của Tổ chức phát hành .....	17
5. Thông tin về công ty mẹ, công ty con của Tổ chức phát hành, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Tổ chức phát hành, những công ty mà Tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần, phần vốn góp chi phối trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại .....	26
5.1. Công ty mẹ, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Tổ chức phát hành trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại.....	26
5.2. Công ty con, những công ty mà Tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần, phần vốn góp chi phối trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại	27
6. Thông tin về quá trình tăng, giảm vốn điều lệ của Tổ chức phát hành .....	27
7. Thông tin về các khoản góp vốn, thoái vốn lớn của Tổ chức phát hành tại các doanh nghiệp khác trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại .....	32
8. Thông tin về chứng khoán đang lưu hành .....	32
9. Thông tin về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.....	32
10. Hoạt động kinh doanh .....	32
10.1. Đặc điểm hoạt động kinh doanh.....	32



10.2. Tài sản .....	40
10.3. Thị trường hoạt động .....	41
10.4. Báo cáo tình hình đầu tư, hiệu quả đầu tư, hiệu quả kinh doanh, cung cấp dịch vụ trong các lĩnh vực hoạt động chính.....	42
10.5. Các hợp đồng lớn .....	43
10.6. Các khách hàng, nhà cung cấp lớn .....	44
10.7. Vị thế của Tổ chức phát hành trong ngành.....	46
10.8. Hoạt động Marketing.....	51
10.9. Quyền sở hữu trí tuệ, nhãn hiệu, tên thương mại, sáng chế .....	51
10.10. Chính sách nghiên cứu và phát triển .....	52
10.11. Chiến lược kinh doanh .....	53
10.12. Thông tin về việc đáp ứng các điều kiện kinh doanh theo quy định pháp luật liên quan .....	56
11. Chính sách đối với người lao động.....	57
12. Chính sách cổ tức .....	58
13. Thông tin về tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán gần nhất.....	59
14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Tổ chức phát hành.....	63
15. Các thông tin, nghĩa vụ nợ tiềm ẩn, tranh chấp kiện tụng liên quan tới Tổ chức phát hành có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Tổ chức phát hành, đợt chào bán, giá cổ phiếu chào bán, dự án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán.....	63
16. Thông tin về cam kết của Tổ chức phát hành không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích .....	63
<b>V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH, TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH.....</b>	<b>63</b>
1. Kết quả hoạt động kinh doanh.....	63
2. Tình hình tài chính .....	65
3. Ý kiến của Tổ chức kiểm toán đối với Báo cáo tài chính của Tổ chức phát hành .....	73
4. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức .....	74
<b>VI. THÔNG TIN VỀ CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP, CỔ ĐÔNG LỚN, THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN, TỔNG GIÁM ĐỐC (GIÁM ĐỐC), PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC (PHÓ GIÁM ĐỐC), KẾ TOÁN TRƯỞNG.....</b>	<b>75</b>
1. Thông tin về cổ đông sáng lập.....	75
2. Thông tin về cổ đông lớn.....	75
3. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó Giám đốc), Kế toán trưởng .....	80
3.1. Hội đồng quản trị.....	80



3.2.	Ban kiểm soát .....	87
3.3.	Ban Tổng Giám đốc .....	91
3.4.	Kế toán trưởng.....	91
VII.	THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN .....	93
1.	Loại cổ phiếu .....	93
2.	Mệnh giá cổ phiếu .....	93
3.	Tổng số lượng cổ phiếu chào bán.....	93
4.	Tổng giá trị cổ phiếu chào bán theo mệnh giá .....	93
5.	Giá chào bán dự kiến.....	93
6.	Phương pháp tính giá:.....	93
7.	Phương thức phân phối.....	94
8.	Đăng ký mua cổ phiếu.....	96
9.	Lịch trình dự kiến phân phối cổ phiếu.....	97
10.	Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng cổ phiếu.....	98
11.	Tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu.....	98
12.	Ý kiến của cơ quan có thẩm quyền về đợt tăng vốn điều lệ của Tổ chức phát hành .....	98
13.	Hủy bỏ đợt chào bán.....	98
14.	Biện pháp đảm bảo tuân thủ quy định về sở hữu nước ngoài .....	98
15.	Các loại thuế có liên quan (thuế thu nhập và các thuế khác liên quan đến cổ phiếu chào bán) 99	
16.	Thông tin về các cam kết.....	99
17.	Thông tin về các chứng khoán khác được chào bán, phát hành trong cùng đợt .....	100
VIII.	MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN .....	101
IX.	KẾ HOẠCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN .....	101
X.	CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT CHÀO BÁN .....	102
1.	Các đối tác liên quan đến đợt chào bán ra công chúng .....	102
2.	Ý kiến của các chuyên gia về đợt chào bán:.....	102
XI.	CÁC THÔNG TIN QUAN TRỌNG KHÁC CÓ THỂ ẢNH HƯỞNG ĐẾN QUYẾT ĐỊNH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ: Không có .....	102
XII.	PHỤ LỤC.....	106

**DANH MỤC BẢNG**

Bảng 1: Thông tin về quá trình tăng giảm vốn điều lệ .....	28
Bảng 2: Cơ cấu cổ đông tại ngày 03/03/2025 .....	32
Bảng 3: Cơ cấu doanh thu hoạt động theo nhóm sản phẩm, dịch vụ .....	37
Bảng 4: Cơ cấu lợi nhuận hoạt động theo nhóm sản phẩm, dịch vụ .....	38
Bảng 5: Tài sản cố định hữu hình của Công ty .....	40
Bảng 6: Tài sản cố định vô hình của Công ty .....	41
Bảng 7: Hiệu quả hoạt động kinh doanh .....	42
Bảng 8: Danh sách các Hợp đồng lớn đã thực hiện hoặc đã được ký kết và chưa thực hiện.....	43
Bảng 9: Danh sách các Khách hàng, Nhà cung cấp lớn.....	44
Bảng 10: Tình hình lao động của Công ty.....	57
Bảng 11: Tỷ lệ trả cổ tức .....	58
Bảng 12: Một số chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh.....	63
Bảng 13: Tình hình vốn điều lệ, vốn kinh doanh .....	65
Bảng 14: Mức lương bình quân của cán bộ nhân viên DSC .....	67
Bảng 15: Tình hình công nợ.....	67
Bảng 16: Các khoản phải thu .....	68
Bảng 17: Các khoản phải thu quá hạn.....	68
Bảng 18: Các khoản phải trả .....	69
Bảng 19: Tình hình dư nợ vay của Công ty qua các năm .....	70
Bảng 20: Các khoản phải nộp theo luật định.....	70
Bảng 21: Tình hình trích lập các quỹ .....	71
Bảng 22: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu .....	71
Bảng 23: Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm 2025 .....	74
Bảng 24: Tỷ lệ sở hữu của Cổ đông lớn và người có liên quan .....	77
Bảng 25: Danh sách HĐQT, BKS, BTGD, KTT .....	80



## I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

### 1. Tổ chức phát hành

Ông Nguyễn Đức Anh	Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị
Ông Bạch Quốc Vinh	Chức vụ: Tổng Giám đốc
Ông Trần Minh Toàn	Chức vụ: Kế toán trưởng

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản Cáo bạch này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này. Trong phạm vi trách nhiệm và thông tin được biết, chúng tôi đảm bảo không có thông tin hoặc số liệu sai sót mà có thể gây ảnh hưởng đối với các thông tin trong Bản Cáo bạch.

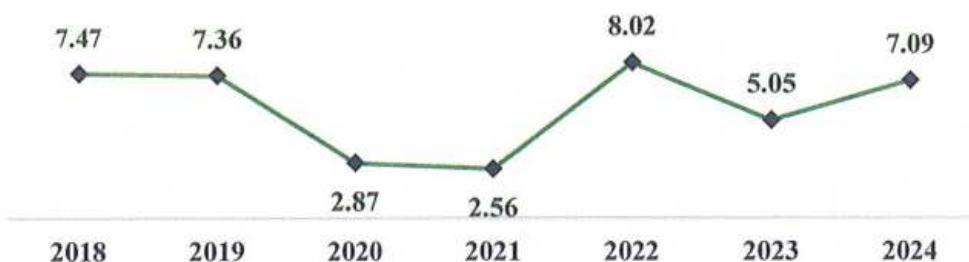
### 2. Tổ chức bảo lãnh phát hành, Tổ chức tư vấn: Không có.

## II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

### 1. Rủi ro về kinh tế<sup>1</sup>

Công ty cổ phần Chứng khoán DSC hoạt động trong lĩnh vực tài chính, chứng khoán, vốn là ngành nghề chịu tác động trực tiếp từ biến động của nền kinh tế trong và ngoài nước. Yếu tố vĩ mô của nền kinh tế ảnh hưởng trực tiếp đến quá trình tăng trưởng và kế hoạch kinh doanh của DSC. Vì vậy, để đạt được hiệu quả hoạt động và kế hoạch kinh doanh đặt ra yêu cầu Công ty phải thích nghi kịp thời với sự biến động của các yếu tố từ môi trường kinh doanh. Rủi ro kinh tế mà DSC thường xuyên phải đối mặt được xác định là loại rủi ro hệ thống tạo ra từ yếu tố vĩ mô, trong đó các yếu tố cơ bản tác động đến hoạt động kinh doanh là: i) tốc độ tăng trưởng kinh tế; ii) tỷ lệ lạm phát và iii) lãi suất. Phân tích môi trường vĩ mô nền kinh tế nhằm dự phòng mức độ tác động của yếu tố rủi ro đến chiến lược tăng trưởng và đảm bảo sự vận hành mô hình kinh doanh.

**Tốc độ tăng trưởng GDP của Việt Nam (%)**



(Nguồn: Tổng cục thống kê)

Năm 2024, kinh tế toàn cầu đối mặt với hàng loạt thách thức như xung đột địa chính trị, cạnh tranh chiến lược giữa các cường quốc, chính sách bảo hộ thương mại gia tăng và thiên tai khắc nghiệt. Tuy nhiên, những điểm sáng vẫn xuất hiện với thương mại toàn cầu phục hồi, lạm phát giảm dần và thị trường tài chính nói lỏng. Các tổ chức quốc tế dự báo tăng trưởng kinh tế thế giới năm 2024 đạt khoảng 2,7% đến 3,2%, và bước sang đầu năm 2025, xu hướng này tiếp tục được duy trì

<sup>1</sup> Số liệu do DSC thu thập, tổng hợp từ nguồn thông tin: Tổng cục thống kê.



nhờ sự ổn định dần của chuỗi cung ứng và nhu cầu tiêu dùng toàn cầu. Khu vực châu Á, đặc biệt là Đông Nam Á, vẫn là điểm nhấn với dự báo tăng trưởng tích cực. Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB) điều chỉnh tăng dự báo cho các quốc gia như Singapore, Malaysia và Thái Lan, trong khi Việt Nam nổi lên như một động lực quan trọng trong khu vực.

Cụ thể, trong năm 2024, khu vực công nghiệp và xây dựng tăng trưởng 8,24%, với ngành công nghiệp chế biến, chế tạo dẫn đầu ở mức 9,83%. Khu vực dịch vụ đạt mức tăng 7,38%, nhờ sự bùng nổ của thương mại, du lịch và vận tải. Ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản, dù chịu ảnh hưởng từ thiên tai như siêu bão Yagi vào tháng 9/2024, vẫn duy trì mức tăng trưởng 3,27%. Sang quý I/2025, các ngành này được kỳ vọng tiếp tục đà tăng trưởng, đặc biệt khi xuất khẩu hàng hóa ghi nhận mức tăng 14,3% trong năm 2024, đạt 405,53 tỷ USD, và dự kiến sẽ tiếp tục tăng nhờ nhu cầu từ các thị trường lớn như Mỹ và EU. Về cơ cấu kinh tế, khu vực dịch vụ chiếm 42,36%, công nghiệp và xây dựng 37,64%, còn nông, lâm nghiệp và thủy sản 11,86%. Quy mô GDP năm 2024 đạt 11.511,9 nghìn tỷ đồng (tương đương 476,3 tỷ USD), với GDP bình quân đầu người tăng lên 4.700 USD. Đầu năm 2025, con số này được dự báo sẽ tiếp tục cải thiện nhờ năng suất lao động tăng 5,88% trong năm qua và các chính sách hỗ trợ mới.

Sang đầu năm 2025, kinh tế Việt Nam tiếp tục cho thấy đà phục hồi mạnh mẽ và những tín hiệu tăng trưởng đầy triển vọng. Sau khi đạt mức tăng trưởng GDP ấn tượng 7,09% trong năm 2024, cao hơn hẳn mức 5,05% của năm 2023, Việt Nam đặt mục tiêu đầy tham vọng cho năm 2025 với tăng trưởng GDP ít nhất 8%<sup>2</sup>, theo quyết định của Quốc hội vào đầu năm. Thành tựu này có được nhờ sự lãnh đạo quyết liệt của Đảng, điều hành linh hoạt của Chính phủ, cùng sự đồng lòng của doanh nghiệp và người dân trong việc kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô và thúc đẩy xuất khẩu. Đầu năm 2025, Ngân hàng Nhà nước đã công bố gói hỗ trợ tín dụng lên đến 2,5 triệu tỷ đồng nhằm kích thích nền kinh tế, tạo đà cho các doanh nghiệp phục hồi và mở rộng sản xuất. Nhiều lĩnh vực kinh tế - xã hội tiếp tục vượt chỉ tiêu, khẳng định vị thế của Việt Nam như một điểm sáng trong khu vực và toàn cầu.

Tuy nhiên, kinh tế Việt Nam đầu năm 2025 cũng đối mặt với không ít thách thức. Sự bất ổn toàn cầu, từ các chính sách mới của các quốc gia trên thế giới có thể ảnh hưởng đến xuất khẩu – động lực chính của tăng trưởng. Trong nước, áp lực lạm phát gia tăng do giá hàng hóa toàn cầu biến động, cùng với những khó khăn trong lĩnh vực bất động sản và ngân hàng (nợ xấu gia tăng), đòi hỏi chính sách điều hành thận trọng. Dù vậy, với gói tín dụng lớn và cam kết cải cách hành chính, cắt giảm thủ tục của Chính phủ, Việt Nam đang nỗ lực để duy trì đà tăng trưởng.

Là một Công ty hoạt động trong lĩnh vực tài chính, DSC chịu ảnh hưởng trực tiếp từ những biến động của nền kinh tế. Khi kinh tế tăng trưởng mạnh, các hoạt động sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng và giải trí khởi sắc sẽ thúc đẩy nhu cầu đầu tư, giao dịch chứng khoán và các dịch vụ tài chính liên quan, từ đó mang lại doanh thu và lợi nhuận đáng kể cho DSC. Ngược lại, nếu kinh tế rơi vào

<sup>2</sup> Số liệu do DSC thu thập, tổng hợp từ nguồn thông tin: baochinhpvu.vn



trạng thái bất ổn hoặc suy thoái, thị trường chứng khoán chao đảo, niềm tin nhà đầu tư suy giảm sẽ tác động tiêu cực đến kết quả kinh doanh của Công ty. Năm 2024, ngành tài chính nói chung và DSC nói riêng đã đối mặt với nhiều thử thách trong bối cảnh kinh tế toàn cầu tăng trưởng chậm, lạm phát dai dẳng, và các ngân hàng trung ương lớn duy trì lãi suất cao để kiềm chế giá cả. Trong nước, các động lực tăng trưởng như xuất khẩu, đầu tư và tiêu dùng bị kìm hãm bởi nhu cầu toàn cầu sụt giảm, trong khi doanh nghiệp phải vật lộn với tình trạng đơn hàng lao dốc và thị trường thu hẹp. Những yếu tố này đã tạo ra áp lực không nhỏ lên hoạt động kinh doanh của DSC, đòi hỏi Công ty phải linh hoạt thích ứng để vượt qua giai đoạn đầy biến động.

Bối cảnh khó khăn chung của toàn nền kinh tế đã ảnh hưởng không nhỏ tới hoạt động kinh doanh của DSC. Tuy nhiên, Công ty vẫn hoàn thành kế hoạch kinh doanh đã đề ra. Kết thúc năm 2024, doanh thu hoạt động đạt giá trị 503 tỷ đồng, tăng 118,9% so với kế hoạch đề ra. Trong đó, lãi ghi nhận từ tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi lỗ (FVTPL); lãi từ các khoản cho vay và phải thu tăng mạnh với cùng kỳ năm trước và mang lại doanh thu chính khi chiếm lần lượt 21%; 46% cơ cấu doanh thu hoạt động. Nghiệp vụ tư vấn tài chính cũng tăng 108% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận sau thuế đạt 177 tỷ đồng, tăng 48% so với cùng kỳ năm trước và vượt 110% kế hoạch năm.

Do đó, tốc độ tăng trưởng kinh tế là công cụ quan trọng để Công ty dự báo các chiến lược phát triển cho từng thời kỳ nhất định. Trước bất kỳ một thay đổi nhỏ nào của nền kinh tế thế giới nói chung cũng như kinh tế Việt Nam nói riêng, Ban lãnh đạo Công ty cũng tiến hành phân tích, nghiên cứu và đưa ra các phương hướng hành động cụ thể tương ứng với từng giai đoạn hoạt động của Công ty. Chính vì thế, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty những năm vừa qua luôn bám sát nhu cầu của thị trường và phù hợp với năng lực sản xuất, năng lực tài chính của Công ty.

## **2. Rủi ro về luật pháp**

Là một công ty chứng khoán hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần, trở thành công ty đại chúng và được niêm yết cổ phiếu tại sàn HOSE nên Công ty cổ phần Chứng khoán DSC chịu sự điều chỉnh của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan. Luật và các văn bản dưới luật trong các lĩnh vực này đang trong quá trình hoàn thiện, đặc biệt là trong giai đoạn nâng hạng thị trường chứng khoán hiện nay. Do đó, sự thay đổi về mặt chính sách luôn có thể xảy ra và ít nhiều tác động tới hoạt động quản trị, kinh doanh của Công ty.

Do vậy, để hạn chế tối đa những rủi ro phát sinh liên quan đến yếu tố pháp lý trong quá trình hoạt động, Công ty luôn theo dõi, nghiên cứu và cập nhật các văn bản pháp luật có liên quan đến hoạt động của mình, đồng thời tham khảo và thuê các Đơn vị tư vấn đối với những vấn đề pháp lý nằm ngoài khả năng của Công ty. Công ty ý thức việc đào tạo ý thức tuân thủ pháp luật và đạo đức nghề nghiệp trong toàn thể Công ty bằng việc tổ chức các lớp đào tạo về thị trường chứng khoán và quy định liên quan trong thị trường chứng khoán.

## **3. Rủi ro đặc thù (ngành, lĩnh vực hoạt động...)**

DSC nhận diện các rủi ro trọng yếu ảnh hưởng lớn tới hoạt động kinh doanh của DSC như sau:



### **3.1. Rủi ro thị trường**

Trong bối cảnh kinh tế toàn cầu và trong nước biến động mạnh mẽ vào năm 2024 và đầu năm 2025, các hoạt động kinh doanh của DSC chịu ảnh hưởng từ rủi ro thị trường, bao gồm đầu tư trái phiếu, cổ phiếu, tiền gửi, cho vay margin, và các nghiệp vụ tài chính khác.

Doanh thu từ các hoạt động này phụ thuộc lớn vào chính sách kinh tế vĩ mô, chính sách tiền tệ của Ngân hàng Nhà nước, cũng như các quy định pháp lý từ Chính phủ Việt Nam. Ngoài ra, những biến động địa chính trị như căng thẳng ở Biển Đông, xung đột thương mại giữa các cường quốc (Mỹ-Trung Quốc), hay áp lực từ suy thoái kinh tế toàn cầu cũng tác động không nhỏ đến thị trường chứng khoán Việt Nam.

Để giảm thiểu các rủi ro thị trường kể trên, DSC đã triển khai các biện pháp quản trị rủi ro phù hợp với từng nghiệp vụ kinh doanh. Đối với hoạt động đầu tư tiền gửi, trái phiếu, và chứng chỉ tiền gửi, rủi ro thị trường phát sinh khi giá cổ phiếu biến động mạnh (ví dụ: giảm sàn liên tục nhiều phiên), cổ phiếu mất thanh khoản, hoặc bị hủy niêm yết, dẫn đến việc công ty không thu hồi được vốn đầu tư hoặc khoản vay. Để hạn chế rủi ro này, DSC liên tục hoàn thiện và đổi mới các quy trình quản trị, bao gồm việc nâng cao năng lực dự báo và ứng phó. Bộ phận Phân tích của Công ty luôn cập nhật thông tin thị trường, xây dựng các kịch bản ứng phó với những rủi ro tiềm ẩn như lạm phát gia tăng, lãi suất biến động, hoặc dòng vốn ngoại rút khỏi thị trường, từ đó kịp thời điều chỉnh chiến lược khi điều kiện thị trường trở nên bất lợi.

### **3.2. Rủi ro bảo mật thông tin**

Vấn đề rủi ro bảo mật thông tin luôn được DSC đặt lên hàng đầu. Trong bối cảnh công nghệ phát triển nhanh chóng, việc bảo vệ thông tin khách hàng và dữ liệu nội bộ không chỉ là một cam kết pháp lý mà còn là nền tảng cốt lõi cho sự tin cậy và thành công. Một lỗ hổng nhỏ trong hệ thống, dù là do sơ suất của con người hay sự tinh vi của các cuộc tấn công mạng, đều có thể dẫn đến việc rò rỉ dữ liệu cá nhân, gây thiệt hại nghiêm trọng không chỉ về mặt tài chính mà còn về uy tín và lòng tin của khách hàng.

Tại DSC, thông tin của khách hàng và dữ liệu nội bộ là tài sản vô giá, cần được bảo vệ ở mức độ cao nhất. Do đó, Công ty đã triển khai hệ thống phân quyền truy cập thông tin chặt chẽ nhằm đảm bảo an toàn tuyệt đối. Mọi quan hệ hợp tác của DSC với khách hàng được củng cố thông qua cam kết bảo mật bằng văn bản, thể hiện rõ sự đồng lòng trong việc bảo vệ dữ liệu.

Ngoài ra, Công ty thường xuyên cập nhật các quy định mới của pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân của Khách hàng, cán bộ, nhân viên Công ty cũng như các đối tác kinh doanh nhằm đảm bảo tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định liên quan tại Nghị định số 13/2023/NĐ-CP của Chính phủ ngày 17/04/2023 về bảo vệ dữ liệu cá nhân cũng như quy định tại Luật Dữ liệu số 60/2024/QH15 của Quốc hội ngày 30/11/2024 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2025).

### **3.3. Rủi ro lỗi hạ tầng viễn thông và nhà cung cấp thứ ba**

Hạ tầng viễn thông, công nghệ thông tin của công ty chứng khoán cần vận hành ổn định, trơn tru nhằm đảm bảo khả năng cung cấp dịch vụ và thông tin cho các bên sử dụng. Rủi ro liên



quan có thể xuất phát từ đường truyền giữa Công ty và hai Sở Giao dịch không ổn định, ảnh hưởng đến việc truyền lệnh lên hệ thống ghi nhận lệnh; hệ thống báo cáo bị lỗi, dẫn đến thiếu thông tin và chậm trễ trong việc cảnh báo rủi ro. Vì vậy, Công ty thường xuyên kiểm tra hệ thống Core, hệ thống đặt lệnh... nhằm đảm bảo tính ổn định, thông suốt của hệ thống; Công ty cũng đầu tư xây dựng phương án dự phòng để đảm bảo tính ổn định và liên tục của hệ thống ở mức cao nhất.

#### **4. Rủi ro về đợt chào bán**

##### *4.1. Rủi ro về khả năng chào bán không thành công*

Với diễn biến thị trường chứng khoán Việt Nam trong giai đoạn hiện nay khá phức tạp, các chỉ số giá chứng khoán biến động liên tục, tình hình vĩ mô của quốc tế lẫn trong nước có nhiều sự biến động khiến thị trường chứng khoán Việt Nam nói chung và các công ty đại chúng, niêm yết nói riêng chịu sự ảnh hưởng nhất định.

Đợt chào bán cổ phiếu của DSC sẽ phụ thuộc vào diễn biến tình hình thị trường chứng khoán tại thời điểm chính thức chào bán, các yếu tố vĩ mô, tâm lý của các nhà đầu tư cũng như sự hấp dẫn của cổ phiếu DSC tại thời điểm chào bán. Vì vậy, có thể xuất hiện rủi ro số lượng cổ phần dự định chào bán không được mua hết. Trong trường hợp không bán hết số cổ phần dự định chào bán, Hội đồng quản trị sẽ chủ động tìm đối tượng khác để tiếp tục chào bán hoặc tìm kiếm nguồn vốn từ các nguồn vốn vay hoặc các nguồn vốn hợp pháp khác để đảm bảo việc thực hiện chiến lược kinh doanh mà Công ty đã đề ra.

Tuy nhiên, giá chào bán cổ phiếu của Công ty trong đợt chào bán này thấp hơn giá trị sổ sách, đồng thời thấp hơn giá trị thị trường tại thời điểm chào bán nên điều này giúp giảm thiểu rủi ro không chào bán hết cổ phần của đợt chào bán.

##### *4.2. Rủi ro sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán:*

Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán dự kiến là 353.384.580.000 đồng sẽ được Công ty sử dụng để bổ sung nguồn vốn cho hoạt động cho vay ký quỹ, ứng trước tiền bán chứng khoán; bổ sung vốn cho hoạt động đầu tư tự doanh chứng khoán, đầu tư vào trái phiếu chính phủ, chứng chỉ tiền gửi, các giấy tờ có giá khác. Kế hoạch sử dụng vốn của Công ty từ đợt chào bán nhằm đáp ứng nhu cầu hoạt động hiện tại của Công ty. Tuy nhiên, rủi ro trong việc sử dụng nguồn vốn từ đợt chào bán có khả năng xảy ra khi hoạt động kinh doanh của Công ty không đạt hiệu quả như mong đợi cho biến động không lường trước được của tình hình thị trường trong nước và quốc tế.

Để giảm thiểu các rủi ro này, Ban Tổng Giám đốc đã chỉ đạo các Phòng/ban liên quan cùng phối hợp, nghiên cứu phương án khả thi của mỗi khoản mục đầu tư nhằm nâng cao tính chính xác của quyết định đầu tư và giám sát giao dịch ký quỹ để đảm bảo tối ưu mục tiêu an toàn vốn.

#### **5. Rủi ro pha loãng**

##### **Rủi ro pha loãng giá cổ phiếu sau khi chào bán**

Tại thời điểm chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, giá thị trường của cổ phiếu DSC sẽ được điều chỉnh theo công thức sau:



$$P_{pl} = \frac{P_t + (I \times PR)}{I + 1}$$

Trong đó:

$P_{pl}$ : là giá tham chiếu điều chỉnh trong Ngày Giao Dịch Không Hưởng Quyền.

$P_t$ : là giá đóng cửa của cổ phiếu tại ngày giao dịch gần nhất trước Ngày Giao Dịch Không Hưởng Quyền.

$I$ : là tỷ lệ vốn tăng trong trường hợp thực hiện quyền mua thêm đối với cổ đông hiện hữu: được tính = 35.338.458 cổ phiếu phát hành thêm quyền mua cho cổ đông hiện hữu/ 204.838.925 cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm phát hành ( $I = 0,173$ ).

$PR$ : Giá phát hành đối với quyền mua cổ phiếu ( $PR=10.000$  đồng/cổ phiếu).

Vào ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu phát hành thêm giá cổ phiếu sẽ bị điều chỉnh. Giá cổ phiếu sau khi bị pha loãng  $P_{pl}$  phụ thuộc vào giá thị trường của cổ phiếu trước khi bị pha loãng  $P_t$ .

- Nếu  $P_t = PR = 10.000$  đồng/cổ phiếu thì giá cổ phiếu sau khi bị pha loãng  $P_{pl} = P_t = 10.000$  đồng/cổ phiếu.

- Nếu  $P_t < PR$ , thì  $P_t < P_{pl}$  và  $P_t$  càng thấp thì khoảng cách  $P_{pl} - P_t$  sẽ càng cao.

- Nếu  $P_t > PR$  thì  $P_t > P_{pl}$  và  $P_t$  càng cao thì khoảng cách  $P_t - P_{pl}$  càng cao. Với mỗi giá  $P_t$  cụ thể ta sẽ có giá  $P_{pl}$  tương ứng.

Rủi ro pha loãng giá xảy ra khi giá cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền  $P_t > PR = 10.000$  đồng.

*Ví dụ: Giả sử giá đóng cửa của cổ phiếu tại ngày giao dịch gần nhất trước ngày giao dịch không hưởng quyền  $P_t = 15.000$  đồng/cổ phiếu. Giá pha loãng cổ phiếu Công ty cổ phần Chứng khoán DSC sau đợt phát hành được xác định như sau:*

$$P_{pl} = \frac{15.000 + (0,173 \times 10.000)}{1 + 0,173} = 14.264 \text{ đồng/cổ phiếu}$$

Như vậy, việc phát hành thêm cổ phiếu sẽ làm pha loãng giá cổ phiếu của Công ty trong trường hợp giá tham chiếu của cổ phiếu cao hơn giá chào bán. Trường hợp giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền thấp hơn giá chào bán thì giá cổ phiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền không bị điều chỉnh và được xác định theo Quy chế giao dịch của Sở giao dịch chứng khoán.

#### **Rủi ro pha loãng thu nhập trên mỗi cổ phiếu sau khi chào bán (Pha loãng EPS)**

Khi Công ty thực hiện phát hành thêm cổ phiếu để tăng vốn, chỉ số thu nhập trên mỗi cổ phần (EPS) có thể sẽ bị giảm do tổng số lượng cổ phiếu lưu hành tăng lên so với hiện tại và việc sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành chưa tạo ra ngay doanh thu, lợi nhuận như kỳ vọng. Khi đó EPS được tính như sau:

$$EPS \text{ bình quân kỳ} = \frac{\text{Tổng lợi nhuận sau thuế trong kỳ}}{\text{Tổng số cổ phần lưu hành bình quân trong kỳ}}$$



$$\text{Tổng số cổ phần lưu hành bình quân trong kỳ} = \frac{X*12 + Y*T}{12}$$

Trong đó: X: Khối lượng cổ phiếu đang lưu hành trước khi phát hành

Y: Khối lượng cổ phiếu phát hành thêm

T: Thời gian lưu hành thực tế trong năm của cổ phiếu phát hành thêm (tháng)

Sự khác biệt về tốc độ tăng trưởng của lợi nhuận với tốc độ tăng số lượng cổ phần: số lượng cổ phần tăng lên nhưng lợi nhuận sau thuế không tăng hoặc tăng với tốc độ chậm hơn sẽ làm cho thu nhập trên mỗi cổ phiếu sẽ bị giảm. Mức độ pha loãng thu nhập sẽ được khắc phục khi công ty làm ăn tốt, hiệu quả sử dụng vốn cao.

Như vậy, đợt phát hành cổ phiếu lần này sẽ làm cho số lượng cổ phiếu đang lưu hành của DSC tăng lên, ảnh hưởng đến thu nhập trên mỗi cổ phiếu của Công ty. Chỉ số này sẽ giảm xuống nếu tốc độ tăng lợi nhuận thấp hơn tốc độ tăng của số lượng cổ phiếu. Vì vậy, nhà đầu tư cần có những đánh giá cẩn trọng về vấn đề này.

#### **Rủi ro pha loãng giá trị sổ sách**

Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần được tính theo công thức:

$$\frac{\text{Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần}}{\text{trên mỗi cổ phần}} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu – Tài sản vô hình}}{\text{Số lượng cổ phiếu đã phát hành – Số lượng cổ phiếu quỹ}}$$

Tại thời điểm kết thúc đợt phát hành, nếu tốc độ tăng trưởng của vốn chủ sở hữu thấp hơn tốc độ tăng số lượng cổ phiếu sau đợt phát hành (giả sử không thực hiện mua lại cổ phiếu quỹ) thì giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu sẽ giảm.

Rủi ro từ việc cổ phiếu bị pha loãng sẽ được hạn chế nếu như Công ty sử dụng tối ưu nguồn vốn huy động được, duy trì tốt hoạt động và tăng cường, phát huy thế mạnh của mình để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh tiếp tục tăng trưởng tốt sau đợt chào bán.

#### **Rủi ro pha loãng về tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết**

Đối với việc chào bán cho cổ đông hiện hữu, trường hợp cổ đông từ bỏ hoặc chuyển nhượng quyền mua sẽ dẫn đến số lượng cổ phiếu của cổ đông không thay đổi trong khi tổng số lượng cổ phiếu lưu hành của DSC tăng, từ đó làm phát sinh giảm tỷ lệ sở hữu và tỷ lệ biểu quyết của cổ đông tại Công ty sau chào bán.

#### **6. Rủi ro quản trị công ty**

Quản trị công ty là hệ thống các cơ chế, chính sách và quy trình được thiết lập nhằm định hướng, kiểm soát và giám sát các hoạt động của doanh nghiệp, đảm bảo rằng công ty được điều hành minh bạch, có trách nhiệm, phù hợp với mục tiêu phát triển bền vững và quyền lợi của cổ đông. Trong lĩnh vực chứng khoán, quản trị công ty đóng vai trò đặc biệt quan trọng, là nền tảng để nâng cao niềm tin của nhà đầu tư, đảm bảo công bằng, minh bạch và hiệu quả trong hoạt động huy động và sử dụng vốn.



Việc tăng vốn điều lệ thêm 353.384.580.000 đồng sẽ mở rộng quy mô tài chính của Công ty, đồng thời cũng đặt ra yêu cầu cao hơn đối với năng lực quản trị, điều hành và kiểm soát rủi ro. Nếu hệ thống quản trị không được nâng cấp tương xứng với quy mô vốn mới, Công ty có thể đối mặt với các rủi ro về phân bổ nguồn lực kém hiệu quả, gia tăng chi phí quản lý, kiểm soát nội bộ yếu kém, và mất cân đối chiến lược phát triển.

Để giảm thiểu các rủi ro quản trị phát sinh từ việc tăng vốn, Công ty xác định rõ các biện pháp tăng cường năng lực quản trị theo các hướng sau:

*a. Tăng cường hệ thống quản trị và điều hành minh bạch:*

Công ty cam kết tuân thủ các nguyên tắc quản trị công ty theo quy định của pháp luật Việt Nam, trong đó nhấn mạnh vai trò giám sát của Hội đồng quản trị, trách nhiệm giải trình của Ban Tổng Giám đốc và sự tham gia của các cổ đông trong việc hoạch định chiến lược.

*b. Điều chỉnh cơ cấu tổ chức phù hợp với quy mô vốn mới:*

Khi quy mô vốn và hoạt động mở rộng, Công ty sẽ rà soát cấu trúc bộ máy tổ chức nhằm đảm bảo phân cấp quản lý rõ ràng, hiệu quả vận hành tối ưu, phù hợp với định hướng phát triển và quy mô hoạt động sau khi tăng vốn.

*c. Tăng cường hệ thống kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro:*

Công ty sẽ tiếp tục hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ và khung quản trị rủi ro nhằm nhận diện, giám sát và ứng phó kịp thời với các rủi ro tiềm ẩn, đảm bảo an toàn cho tài sản và hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

*d. Lập kế hoạch sử dụng vốn rõ ràng, có lộ trình cụ thể:*

Nguồn vốn huy động thêm sẽ được phân bổ theo kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt và Hội đồng quản trị giám sát chặt chẽ nhằm đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn, nâng cao năng suất, lợi nhuận và giá trị cổ đông.

*e. Thực hiện công bố thông tin đầy đủ và kịp thời:*

Công ty sẽ tuân thủ nghiêm ngặt nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định của pháp luật chứng khoán và chuẩn mực quản trị công ty, đảm bảo mọi cổ đông và nhà đầu tư có đầy đủ thông tin để đưa ra quyết định đầu tư minh bạch và chính xác.

*f. Tăng cường cơ chế giám sát độc lập:*

Vai trò giám sát của Ban Kiểm soát, Bộ phận kiểm toán nội bộ sẽ được củng cố nhằm đảm bảo tính minh bạch trong điều hành và kiểm tra, kiểm soát việc sử dụng vốn hiệu quả, đúng mục đích và tuân thủ quy định.

Rủi ro quản trị công ty có thể gia tăng khi doanh nghiệp mở rộng quy mô vốn nhanh chóng. Tuy nhiên, bằng việc nâng cao năng lực quản trị, tái cơ cấu tổ chức, củng cố hệ thống kiểm soát, lập kế hoạch sử dụng vốn thận trọng, minh bạch thông tin và tăng cường giám sát, công ty có thể giảm thiểu đáng kể những rủi ro này. Mục tiêu là đảm bảo nguồn vốn tăng thêm sẽ được quản lý và sử dụng hiệu quả, góp phần thúc đẩy tăng trưởng bền vững cho doanh nghiệp, đồng thời bảo vệ tốt nhất quyền lợi của cổ đông.



## 7. **Rủi ro khác (thiên tai, dịch bệnh, chiến tranh...)**

Các rủi ro khác như thiên tai, dịch họa, hỏa hoạn... là những rủi ro bất khả kháng, nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại lớn về tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty. Để hạn chế tối đa những thiệt hại có thể xảy ra, Công ty dự kiến sẽ tham gia mua bảo hiểm cho tài sản và nhân sự Công ty.

## III. **CÁC KHÁI NIỆM**

Trong Bản Cáo bạch này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

BCTC	: Báo cáo tài chính
ĐHĐCĐ	: Đại hội Đồng cổ đông
HĐQT	: Hội đồng quản trị
BKS	: Ban kiểm soát
BTGD	: Ban Tổng Giám đốc
CBNV	: Cán bộ nhân viên
Công ty	: Công ty cổ phần Chứng khoán DSC
CP	: Cổ phiếu/ Cổ phần
CTCP	: Công ty cổ phần
Điều lệ Công ty	: Điều lệ của CTCP Chứng khoán DSC
ĐKKD	: Đăng ký kinh doanh
DNSC	: Công ty cổ phần Chứng khoán Đà Nẵng (tiền thân của Công ty cổ phần Chứng khoán DSC)
DSC	: Công ty cổ phần Chứng khoán DSC
DTT	: Doanh thu thuần
GVHB	: Giá vốn hàng bán
HNX	: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
HOSE/HSX	: Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
ISO	: Tiêu chuẩn quốc tế
LNG	: Lợi nhuận gộp
LNST	: Lợi nhuận sau thuế
NĐT	: Nhà đầu tư
NHNN	: Ngân hàng Nhà nước
QTRR	: Quản trị rủi ro
SGDCK	: Sở Giao dịch Chứng khoán
Sở KH&ĐT	: Sở Kế hoạch & Đầu tư
SXKD	: Sản xuất kinh doanh
TCTD	: Tổ chức tín dụng
TCTK	: Tổng cục Thống kê

Thuế GTGT	:	Thuế giá trị gia tăng
Thuế TNDN	:	Thuế thu nhập doanh nghiệp
TNHH	:	Trách nhiệm hữu hạn
Tổ chức chào bán/Tổ chức phát hành	:	CTCP Chứng khoán DSC
TSLĐ	:	Tài sản lưu động
TTCK	:	Thị trường Chứng khoán
UBCK/UBCKNN	:	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
UPCoM	:	Hệ thống giao dịch cho chứng khoán chưa niêm yết do Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội tổ chức, vận hành
VSDC	:	Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam
Đồng/VNĐ/VND	:	Việt Nam Đồng
XNK	:	Xuất nhập khẩu

Các từ ngữ, khái niệm khác được sử dụng trong Bản Cáo bạch nhưng không được giải thích/định nghĩa trong mục này sẽ có nghĩa như được giải thích/định nghĩa trong các mục khác của Bản Cáo bạch này.

#### **IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH**

##### **1. Thông tin chung về Tổ chức phát hành**

Tên Công ty	:	Công ty cổ phần Chứng khoán DSC
Tên viết tắt	:	DSC Securities
Tên Công ty viết bằng tiếng nước ngoài	:	DSC Securities Corporation
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	:	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0400554813 do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 18/12/2006, Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 29/08/2023
Giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán	:	Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán số 29/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 18/12/2006 và các Quyết định/Giấy phép điều chỉnh
Địa chỉ trụ sở chính	:	Tầng 2, Thành Công Building, 80 Dịch Vọng Hậu, Phường Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.
Điện thoại	:	(024) 3880 3456
Fax	:	(024) 3783 2189



Vốn điều lệ	:	2.048.389.250.000 VND (Hai nghìn không trăm bốn mươi tám tỷ ba trăm tám mươi chín triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng)
Người đại diện theo pháp luật	:	(Ông) Nguyễn Đức Anh – Chủ tịch Hội đồng quản trị
Mã chứng khoán	:	DSC
Sàn đăng ký giao dịch	:	HOSE
Ngành nghề kinh doanh chính	:	Hoạt động tư vấn quản lý Mã ngành: 7020
Sản phẩm/dịch vụ chính	:	Môi giới chứng khoán; Tự doanh chứng khoán; Bảo lãnh phát hành chứng khoán; Tư vấn đầu tư chứng khoán.

## 2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của Tổ chức phát hành

Công ty cổ phần Chứng khoán DSC được thành lập vào năm 2006 tại Đà Nẵng theo Giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán số 29/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 18/12/2006 với số vốn điều lệ ban đầu là 22 tỷ đồng, thực hiện các nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán: Môi giới chứng khoán, Tự doanh chứng khoán, Tư vấn tài chính và đầu tư chứng khoán, Lưu ký chứng khoán. Từ khi thành lập đến nay, Công ty đã có những sự tăng trưởng về cả vốn và quy mô hoạt động, cụ thể một số giai đoạn phát triển của DSC như sau:

<b>Năm 2006</b>	Ngày 18/12/2006, Công ty cổ phần Chứng khoán Đà Nẵng (nay là Công ty cổ phần Chứng khoán DSC) được UBCKNN cấp Giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán với trụ sở chính được đặt tại Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng. Vốn điều lệ ban đầu của Công ty là 22 tỷ đồng. Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam chứng nhận Công ty là thành viên lưu ký của trung tâm kể từ ngày 25/12/2006. Tại thời điểm đó, DNSC là công ty chứng khoán đầu tiên được thành lập tại Miền Trung Việt Nam.
<b>Năm 2007</b>	DNSC được chấp thuận tư cách thành viên Trung tâm Giao dịch Chứng khoán TP. HCM (nay là Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM) và Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (nay là Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội).
<b>Năm 2008</b>	DNSC tăng vốn điều lệ lên 50 tỷ đồng.
<b>Năm 2009</b>	Công ty được điều chỉnh giấy phép được hoạt động nghiệp vụ Môi giới chứng khoán và Tư vấn đầu tư chứng khoán; Lưu ký chứng khoán theo giấy phép số 204/UBCK-GP do Ủy ban chứng khoán nhà nước cấp ngày 11/03/2009.
<b>Năm 2012</b>	DNSC tăng vốn điều lệ lên 60 tỷ đồng.
<b>Năm 2017</b>	Công ty được Ủy ban chứng khoán nhà nước chấp thuận hồ sơ đăng ký Công ty Đại chúng.

<b>Năm 2018</b>	Cổ phiếu Công ty được chính thức giao dịch trên hệ thống UPCoM với mã chứng khoán là DSC.
<b>Năm 2021</b>	Công ty chính thức đổi tên thành Công ty cổ phần Chứng khoán DSC. Đồng thời, Công ty hoàn thành tăng vốn điều lệ lên 1.000 tỷ đồng; chuyển Trụ sở chính tới địa chỉ Tầng 2, Tòa nhà Thành Công Building, 80 Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội; Bổ sung ngành nghề kinh doanh: Tự doanh Chứng khoán và Bảo lãnh phát hành Chứng khoán theo giấy phép điều chỉnh số 90/GPĐC-UBCK do Ủy ban chứng khoán nhà nước cấp ngày 12/10/2021.
<b>Năm 2022</b>	Công ty thực hiện mở rộng mạng lưới hoạt động kinh doanh với 01 Phòng Giao dịch và 02 Chi nhánh tại Đà Nẵng, Hồ Chí Minh. Hiện tại, Phòng Giao dịch Hàm Long (Hà Nội) và Chi nhánh Đà Nẵng, Chi nhánh Hồ Chí Minh đã được UBCKNN cấp phép hoạt động. Bên cạnh đó, Công ty đã cho ra mắt Công cụ tư vấn đầu tư WETRADE và nền tảng app DSC Trading.
<b>Năm 2023</b>	Công ty hoàn thành tăng vốn lên 2.048.389.250.000 đồng sau khi hoàn thành đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng và phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động. Ngoài ra, Công ty cũng được vinh danh tại IR Awards 2023.
<b>Năm 2024</b>	Công ty chính thức hoàn tất thủ tục niêm yết và bắt đầu giao dịch cổ phiếu trên Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE), mã chứng khoán DSC, đánh dấu một cột mốc quan trọng trong hành trình phát triển của Công ty.

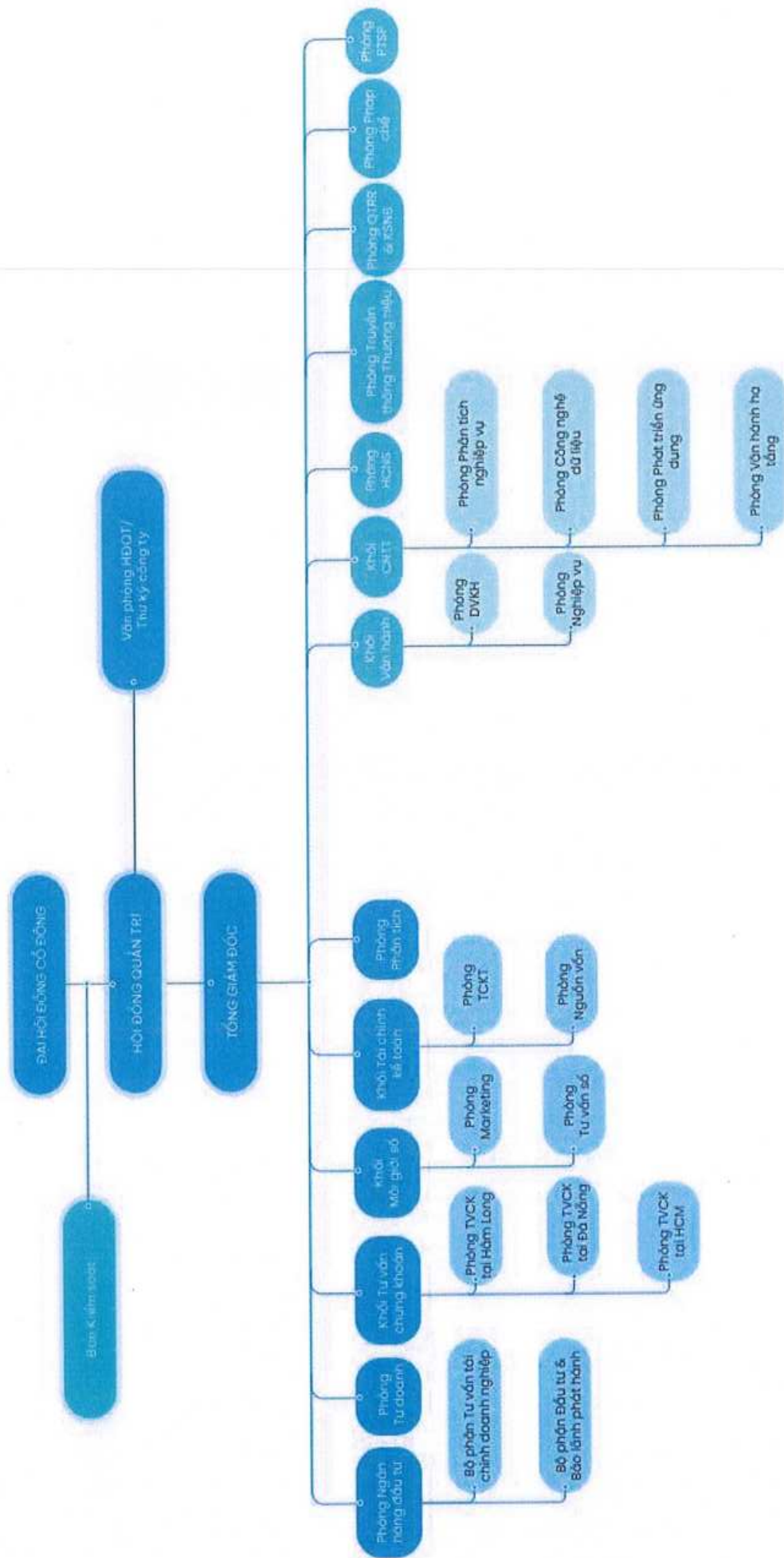
### 3. Cơ cấu tổ chức của Tổ chức phát hành

Công ty cổ phần Chứng khoán DSC được tổ chức và hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần. Tính đến thời điểm hiện tại, Công ty không có công ty mẹ và không có công ty con, không có công ty liên kết. Công ty có 01 Trụ sở chính, 02 Chi nhánh (Chi nhánh tại Hồ Chí Minh và Đà Nẵng), 01 Phòng giao dịch.





#### 4. Cơ cấu quản trị và bộ máy quản lý của Tổ chức phát hành



#### **4.1. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông được quy định tại Luật Doanh Nghiệp và Điều lệ Công ty. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên ít nhất mỗi năm một (01) lần hoặc họp bất thường. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông phải ở trên lãnh thổ Việt Nam. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính

#### **4.2. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý của Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm đảm bảo hoạt động của Công ty tuân thủ các quy định Pháp Luật, Điều lệ và các quy định nội bộ của Công ty, đối xử bình đẳng đối với tất cả cổ đông và tôn trọng lợi ích của người có quyền lợi liên quan đến Công ty.

Danh sách thành viên Hội đồng quản trị của Công ty gồm 4 người, bao gồm:

- |                        |                           |
|------------------------|---------------------------|
| - Ông Nguyễn Đức Anh   | - Chủ tịch HĐQT           |
| - Ông Bạch Quốc Vinh   | - Thành viên HĐQT         |
| - Bà Nguyễn Thị Thu Hà | - Thành viên HĐQT         |
| - Ông Bùi Văn Hùng     | - Thành viên HĐQT độc lập |

#### **4.3. BAN KIỂM SOÁT**

Ban Kiểm soát của Công ty có ba (03) thành viên. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát là năm (05) năm. Ban Kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty; chịu trách nhiệm trước Pháp Luật, Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện các nhiệm vụ của mình; Các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

Danh sách thành viên Ban kiểm soát của Công ty gồm 3 người, bao gồm:

- |                           |                  |
|---------------------------|------------------|
| - Bà Nguyễn Thị Hiền Ngọc | - Trưởng BKS     |
| - Bà Bùi Thị Ngọc Ly      | - Thành viên BKS |
| - Bà Lê Thị Liên          | - Thành viên BKS |

#### **4.4. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

Thành phần Ban Tổng Giám đốc của Công ty gồm có: Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc. Thành viên Ban Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị thuê hoặc bổ nhiệm. Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc không quá năm (05) năm và có thể bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Ban Tổng Giám đốc phải thiết lập và duy trì hệ thống thực thi quản trị rủi ro bao gồm các quy trình, bộ máy, nhân sự nhằm đảm bảo ngăn ngừa các rủi ro có thể ảnh hưởng tới lợi ích của Công ty và khách hàng; thiết lập và duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ bao gồm cơ cấu tổ chức, nhân sự độc lập và chuyên trách, các quy trình, quy định nội bộ áp dụng đối với tất cả các vị trí, đơn vị, bộ phận và hoạt động của công ty nhằm bảo đảm mục tiêu theo quy định của pháp luật.



Danh sách Ban Tổng Giám đốc của Công ty gồm 1 người, bao gồm:

- Ông Bạch Quốc Vinh                      - Tổng Giám đốc

#### **4.5. CÁC ĐƠN VỊ TẠI TRỤ SỞ CHÍNH CÔNG TY:**

##### **4.5.1. Phòng Ngân hàng Đầu tư**

###### **a. Bộ phận Tư vấn Tài chính doanh nghiệp**

- Nghiên cứu, đề xuất, xây dựng, cải tiến các quy chế, quy định, quy trình nghiệp vụ liên quan đến hoạt động tư vấn tài chính doanh nghiệp.
- Thực hiện tiếp thị, tìm kiếm, chăm sóc khách hàng để cung cấp dịch vụ và thực hiện cung cấp các dịch vụ Tư vấn tài chính doanh nghiệp cho khách hàng trên cơ sở các quy chế, quy trình nghiệp vụ, quy định của Công ty và pháp luật, bao gồm nhưng không giới hạn bởi các hoạt động sau: Tư vấn phát hành cổ phiếu; Tư vấn phát hành trái phiếu, đại lý phát hành trái phiếu; Tư vấn mua bán, hợp nhất, sáp nhập, giải thể, tổ chức lại và tái cơ cấu doanh nghiệp; Tư vấn thoái vốn doanh nghiệp; Tư vấn và tổ chức bán đấu giá cổ phần, quyền mua cổ phần; Tư vấn đăng ký công ty đại chúng, đăng ký chứng khoán; Tư vấn niêm yết/hủy niêm yết, đăng ký giao dịch chứng khoán; Tư vấn mua bán, hợp nhất, sáp nhập, giải thể, tổ chức lại và tái cơ cấu doanh nghiệp; Tư vấn tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên/bất thường.

###### **b. Bộ phận Đầu tư và Bảo lãnh phát hành**

- Nghiên cứu, đề xuất, xây dựng, cải tiến các quy chế, quy định, quy trình nghiệp vụ liên quan đến hoạt động đầu tư doanh nghiệp; hoạt động bảo lãnh phát hành;
- Nắm bắt kịp thời diễn biến thị trường trong và ngoài nước, của các doanh nghiệp để tham mưu cho Tổng Giám đốc có giải pháp kịp thời về đầu tư vốn tại các doanh nghiệp;
- Đề xuất, triển khai thực hiện các công việc liên quan đến hoạt động đầu tư, bảo lãnh: Tìm kiếm, đánh giá, thẩm định các khách hàng có nhu cầu sử dụng dịch vụ tìm kiếm nhà đầu tư, bảo lãnh; Đề xuất, xây dựng, tư vấn phương án bảo lãnh phát hành chứng khoán đáp ứng nhu cầu của khách hàng; Thực hiện triển khai phương án bảo lãnh, đại lý phát hành chứng khoán đã được phê duyệt, đáp ứng nhu cầu của khách hàng.

##### **4.5.2. Phòng Tự doanh**

- Nghiên cứu, đề xuất, xây dựng, cải tiến các quy chế, quy định, quy trình nghiệp vụ liên quan đến hoạt động tự doanh chứng khoán do Phòng quản lý.
- Đề xuất, triển khai thực hiện các công việc liên quan đến hoạt động tự doanh chứng khoán phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Phòng, bao gồm: Tìm kiếm và đề xuất các cơ hội đầu tư; Xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện các công việc liên quan đến hoạt động kinh doanh chứng khoán do Phòng Tự doanh quản lý; Nắm bắt kịp thời diễn biến thị trường trong và ngoài nước để tham mưu cho Tổng Giám đốc có giải pháp kịp thời về kinh doanh chứng khoán trong từng thời kỳ; Thực hiện mua cổ phiếu lẻ của khách hàng theo quy định của Công ty.

**4.5.3. Khối Tư vấn Chứng khoán**

- Tham mưu cho Ban lãnh đạo Công ty chiến lược đầu tư, chính sách, phát triển sản phẩm liên quan đến hoạt động tư vấn đầu tư chứng khoán phù hợp với các quy định của pháp luật.
- Triển khai thực hiện các công việc liên quan đến nghiệp vụ Tư vấn đầu tư chứng khoán như: tư vấn, chăm sóc, hướng dẫn và hỗ trợ khách hàng trong giao dịch chứng khoán.

**4.5.4. Khối Môi giới số****a. Phòng Marketing**

- Xây dựng hạ tầng website, kênh truyền thông để thu hút khách hàng trên môi trường internet.
- Xây dựng hệ sinh thái Tư vấn số để cung cấp các dịch vụ hỗ trợ khách hàng xuyên suốt quá trình đầu tư.
- Triển khai các nhóm nội dung mới (livestream tư vấn đầu tư, video phân tích chuyên sâu, video truyền cảm hứng đầu tư...) trên các kênh mạng xã hội để giới thiệu, quảng bá chất lượng tư vấn đầu tư của DSC cũng như thu hút khách hàng mới về Công ty.
- Triển khai các hoạt động telesale, tài trợ sự kiện... để thu hút khách hàng mới.

**b. Phòng Tư vấn số**

- Nghiên cứu thị trường, đề xuất, tham mưu và thiết kế các chính sách, sản phẩm liên quan đến tệp khách hàng trên môi trường số.
- Nghiên cứu xây dựng cộng đồng và tư vấn trên kênh E-Broking (môi giới số) phục vụ tệp khách hàng trên môi trường số.
- Nghiên cứu xây dựng nội dung tư vấn đầu tư cho các kênh tư vấn online phù hợp với các quy định của pháp luật; duy trì tần suất báo cáo, quan điểm đầu tư trên các Phương tiện truyền thông, báo chí, truyền hình.

**4.5.5. Khối Tài chính Kế toán****a. Phòng Tài chính Kế toán**

- Thực hiện công tác kế toán đảm bảo tuân thủ các chuẩn mực, chế độ kế toán và các quy định của pháp luật hiện hành.
- Cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin, tài liệu, chứng từ phục vụ kiểm toán các BCTC định kỳ theo quy định của pháp luật hiện hành và của các cơ quan quản lý nhà nước;
- Đảm bảo thực hiện nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác của Công ty với các cơ quan có thẩm quyền. Kê khai, quyết toán thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân của nhà đầu tư, thuế thu nhập doanh nghiệp. Đối chiếu và thực hiện việc thu nộp với cơ quan thuế đúng hạn, chính xác.
- Phối hợp với các Đơn vị và Chi nhánh trong việc mua sắm, thanh lý, nhượng bán... tài sản của Công ty. Giám sát về mặt tài chính trong việc chủ trương xây dựng và thực hiện mua sắm tài sản, quản lý trang thiết bị, tài sản theo quy định của pháp luật và Công ty.



- Quản lý chỉ tiêu nội bộ của Công ty theo quy định;
- Tính toán và đề xuất với Ban lãnh đạo việc phân phối lợi nhuận, quản lý và sử dụng các quỹ của Công ty.
- Lập kế hoạch tài chính hàng năm của Công ty làm cơ sở thực hiện; phân bổ chỉ tiêu kế hoạch tài chính cho các Đơn vị; đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch định kỳ theo quy định của Công ty; đề xuất các giải pháp quản lý, theo dõi các loại tài sản và nguồn vốn của Công ty.

**b. Phòng Nguồn vốn**

- Quản lý Nguồn vốn, đảm bảo tính thanh khoản trong hoạt động kinh doanh của Công ty: (i) Phối hợp với các phòng/ban/bộ phận có liên quan trong việc cân đối nguồn vốn và tạo nguồn cho hoạt động của Công ty; (ii) Xây dựng kế hoạch nguồn vốn và thực hiện các công việc kinh doanh nguồn và tạo nguồn vốn để phục vụ cho các nhu cầu về vốn của Công ty; (iii) Theo dõi nguồn vốn và đề xuất các phương án cân đối nguồn vốn để đảm bảo tính thanh khoản trong hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Quản lý, phát triển quan hệ hợp tác giữa Công ty và các định chế Tài chính/Tổ chức Kinh tế nhằm đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật và Công ty, hướng tới việc đa dạng hóa Quan hệ Hạn mức và Hợp tác kinh doanh mang lại hiệu quả cho Công ty.
- Quản lý, phát triển hoạt động phân phối bán lẻ Trái phiếu doanh nghiệp hướng tới sự chuyên nghiệp, an toàn, hiệu quả trong hoạt động kinh doanh. Đề xuất, thực hiện quản lý và Kinh doanh trái phiếu chính phủ, trái phiếu chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương, Trái phiếu doanh nghiệp (niêm yết và chưa niêm yết).

**4.5.6. Phòng Phân tích**

- Đề xuất, thẩm định và theo dõi danh mục cho vay ký quỹ (Danh mục Margin): Đề xuất các tiêu chí nhằm xây dựng Danh mục Margin cho Công ty; Thẩm định, theo dõi, quản lý danh mục theo định kỳ; Phân tích độc lập và cho ý kiến về các đề xuất của Khối Tư vấn Chứng khoán về danh mục cho vay giao dịch ký quỹ, tỷ lệ cho vay, giá chặn, khối lượng vay...; Đánh giá, cập nhật rủi ro thị trường và doanh nghiệp hàng ngày để kịp thời cảnh báo và đề xuất phương án điều chỉnh danh mục cho vay giao dịch ký quỹ cũng như các kế hoạch kinh doanh khác cho Ban lãnh đạo;
- Đánh giá, thẩm định cơ hội đầu tư;
- Tư vấn đầu tư.

**4.5.7. Khối Vận hành****a. Phòng Dịch vụ Khách hàng**

- Trực tiếp hỗ trợ, cung cấp các dịch vụ cho khách hàng và chăm sóc khách hàng theo quy định của Công ty;
- Thực hiện hỗ trợ các đơn vị tư vấn chứng khoán trong việc cung cấp dịch vụ và giao dịch.

**b. Phòng Nghiệp vụ**

- Thực hiện các nghiệp vụ liên quan đến quản lý tiền, chứng khoán cho Khách hàng.
- Cung cấp các sản phẩm, dịch vụ cho các Khách hàng giao dịch chứng khoán theo quy định của Công ty và các tổ chức phát hành, đại lý đầu giá bán cổ phần của các sở giao dịch chứng khoán.

#### **4.5.8. Khối Công nghệ thông tin**

##### **a. Phòng Phân tích nghiệp vụ**

- Phát triển, triển khai dự án công nghệ thông tin: tổ chức triển khai đề án, giải pháp công nghệ thông tin; nghiên cứu phát triển và chỉnh sửa, nâng cấp thường xuyên các hệ thống công nghệ thông tin phục vụ cho hoạt động kinh doanh và quản lý điều hành của Công ty. Phân tích yêu cầu và nghiệp vụ: Đóng vai trò như cầu nối giữa các bộ phận khác trong công ty, để hiểu rõ các yêu cầu và nghiệp vụ của khách hàng cũng như các bộ phận khác và chuyển tiếp đến đội phát triển phần mềm để triển khai.
- Thiết kế giải pháp: Thiết kế các giải pháp và đảm bảo phù hợp đáp ứng được các yêu cầu và nghiệp vụ của khách hàng và các phòng ban khác trong công ty.; đưa ra các khuyến nghị về cách cải tiến quy trình, công nghệ và hệ thống hiện có để tối ưu hóa hoạt động của Công ty.
- Vận hành và giải quyết sự cố: Hỗ trợ các bộ phận khác trong Công ty vận hành và giải quyết các vấn đề về kỹ thuật và nghiệp vụ, đưa các giải pháp để khắc phục sự cố nhanh chóng và hiệu quả.
- Kiểm soát chất lượng: Thực hiện các bài kiểm tra chất lượng để đảm bảo các sản phẩm phần mềm và dịch vụ đáp ứng yêu cầu và chất lượng đã đề ra.
- Đào tạo và hỗ trợ: Hỗ trợ và đào tạo cho các bộ phận, nhân viên khác trong công ty để hiểu rõ hơn về các sử dụng sản phẩm, giải pháp, quy trình công nghệ.

##### **b. Phòng Công nghệ dữ liệu**

- Thu thập và lưu trữ dữ liệu: Thực hiện thu thập các dữ liệu từ các nguồn khác nhau, xử lý và lưu trữ vào cơ sở dữ liệu.
- Tổ chức dữ liệu: Thực hiện tổ chức dữ liệu theo các định dạng và tiêu chuẩn đồng nhất để dễ dàng truy xuất, phân tích và sử dụng.
- Xử lý và phân tích dữ liệu: Sử dụng các công cụ, kỹ thuật để xử lý và phân tích dữ liệu để tạo ra các báo cáo và thống kê, đánh giá hiệu suất kinh doanh, dự đoán xu hướng và đưa ra quyết định.
- Thiết kế và phát triển các dashboard và hệ thống báo cáo để hiển thị dữ liệu một cách rõ ràng, dễ đọc và dễ hiểu cho các bộ phận khác trong tổ chức.
- Bảo mật và bảo vệ dữ liệu: Đảm bảo an toàn và bảo mật cho các dữ liệu của tổ chức bằng cách áp dụng các quy định bảo mật và quản lý truy cập đối với dữ liệu.
- Hỗ trợ và tư vấn cho các bộ phận khác trong Công ty về cách sử dụng dữ liệu và công cụ phân tích để đưa ra quyết định.



**c. Phòng Phát triển ứng dụng**

- Thiết kế và phát triển ứng dụng phần mềm: Phụ trách và phối hợp cùng các bộ phận như Phân tích nghiệp vụ, nghiệp vụ để thiết kế, phát triển, triển khai và bảo trì các ứng dụng phần mềm bao gồm cả các ứng dụng di động, web và máy tính để bàn.
- Tìm hiểu và sử dụng công nghệ mới: Luôn cập nhật và nghiên cứu các công nghệ mới để phát triển ứng dụng phần mềm tốt hơn và hiệu quả hơn.
- Quản lý mã nguồn: Thực hiện quản lý mã nguồn (Source code) của các ứng dụng phần mềm và đảm bảo tính nhất quán và chất lượng của mã nguồn.
- Kiểm thử và đảm bảo chất lượng phần mềm: Đảm bảo các ứng dụng phần mềm được kiểm thử và đánh giá đầy đủ để đảm bảo tính ổn định và độ tin cậy trước khi bàn giao sử dụng.
- Hỗ trợ và bảo trì: Thực hiện hỗ trợ và bảo trì, cập nhật các ứng dụng phần mềm để đảm bảo tính liên tục và ổn định của các ứng dụng, phần mềm.
- Phân tích yêu cầu của khách hàng: Tương tác với các khách hàng và người dùng cuối để hiểu rõ các yêu cầu và nhu cầu của họ và đáp ứng được những yêu cầu đó.
- Tối ưu hóa hiệu suất: Liên tục thực hiện tối ưu hóa hiệu suất của các ứng dụng phần mềm để đảm bảo đáp ứng được nhu cầu sử dụng thực tế.
- Đảm bảo an ninh: Đề xuất và thực hiện các giải pháp tối ưu và đảm bảo cho an toàn an ninh mạng.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Ban Tổng Giám đốc.

**d. Phòng Vận hành hạ tầng**

- Quản lý hệ thống máy chủ, mạng, lưu trữ dữ liệu và các thiết bị khác để đảm bảo hoạt động liên tục và ổn định.
- Vận hành hệ thống phần mềm (Core chứng khoán, hệ thống phần mềm khác ...), tăng tính ổn định và tin cậy.
- Cải thiện hiệu suất và tối ưu hóa chi phí, tự động hóa các bước trong quy trình và triển khai phần mềm, giảm thiểu tối đa lỗi do con người và tiết kiệm thời gian nguồn lực.
- Đảm bảo bảo mật thông tin, bảo vệ hệ thống khỏi các cuộc tấn công, virus và phần mềm độc hại.
- Giám sát và giải quyết các sự cố kỹ thuật xảy ra trên hệ thống.
- Cập nhật, nâng cấp và bảo trì các phần mềm, ứng dụng, hệ điều hành và các công nghệ khác để đảm bảo hoạt động hiệu quả.
- Thực hiện sao lưu và khôi phục dữ liệu định kỳ.
- Đào tạo và hỗ trợ người dùng sử dụng các thiết bị và phần mềm trong hệ thống.
- Đưa ra các giải pháp cải tiến và tối ưu hoạt động hệ thống để nâng cao hiệu suất và giảm chi phí.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Ban Tổng Giám đốc Công ty.

**4.5.9. Phòng Hành chính Nhân sự**

- Xây dựng định biên lao động cho các Đơn vị tại Công ty;
- Xây dựng kế hoạch và triển khai tuyển dụng nhân sự của các Đơn vị tại trụ sở chính và chi nhánh;
- Phối hợp với các Đơn vị xây dựng và thực hiện kế hoạch đào tạo, kiểm tra nghiệp vụ;
- Hướng dẫn, triển khai chính sách nhân sự, công tác quản lý nhân sự như đánh giá, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, đào tạo, khen thưởng, kỷ luật, thực hiện hợp đồng lao động, chấm dứt hợp đồng lao động ... đối với người lao động;
- Lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch mua sắm tài sản cố định toàn Công ty, công cụ, dụng cụ, văn phòng phẩm phục vụ hoạt động của các Đơn vị tại DSC.

**4.5.10. Phòng Truyền thông Thương hiệu**

- Duy trì quan hệ cơ quan báo chí.
- Xây dựng, triển khai và rà soát đánh giá định kỳ bộ tiêu chuẩn nhận diện thương hiệu DSC.
- Phối hợp cùng HCNS trong các chương trình hoạt động nội bộ.
- Xây dựng kế hoạch và triển khai hoạt động CSR.

**4.5.11. Phòng QTRR & Kiểm soát nội bộ****a. Bộ phận kiểm soát nội bộ**

- Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định Pháp Luật, điều lệ công ty, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, quyết định của Hội đồng quản trị, các quy chế, quy trình nghiệp vụ, quy trình quản trị rủi ro của Công ty, của các bộ phận có liên quan và của người hành nghề chứng khoán trong Công ty;
- Giám sát thực thi các quy định nội bộ, các hoạt động tiềm ẩn xung đột lợi ích trong nội bộ Công ty, đặc biệt đối với hoạt động kinh doanh của bản thân Công ty và các giao dịch cá nhân của nhân viên Công ty; giám sát việc thực thi trách nhiệm của cán bộ, nhân viên trong Công ty, thực thi trách nhiệm của đối tác đối với các hoạt động đã uỷ quyền;
- Kiểm tra nội dung và giám sát việc thực hiện các quy tắc về đạo đức nghề nghiệp;
- Giám sát việc tính toán và tuân thủ các quy định đảm bảo an toàn tài chính;
- Tách biệt tài sản của khách hàng;
- Bảo quản, lưu giữ tài sản của khách hàng;
- Kiểm soát việc tuân thủ quy định của pháp luật về phòng, chống rửa tiền;
- Nội dung khác theo nhiệm vụ Tổng Giám đốc giao.

**b. Bộ phận quản trị rủi ro**

- Quy định chính sách, chiến lược quản lý rủi ro; các tiêu chuẩn đánh giá rủi ro; mức độ rủi ro tổng thể của Công ty và từng bộ phận trong Công ty;
- Đánh giá một cách độc lập về sự phù hợp và tuân thủ các chính sách, quy trình rủi ro đã được thiết lập trong Công ty;



- Kiểm tra, xem xét và đánh giá sự đầy đủ, hiệu quả và hiệu lực của hệ thống quản trị rủi ro trực thuộc Ban Tổng Giám đốc nhằm hoàn thiện hệ thống này;
- Xác định chính sách thực thi và mức độ chấp nhận rủi ro của Công ty;
- Xác định rủi ro của Công ty;
- Đo lường rủi ro;
- Giám sát, ngăn ngừa, phát hiện và xử lý rủi ro.

#### **4.5.12. Phòng Pháp chế**

- Tư vấn pháp lý: Tham mưu, tư vấn cho BLĐ, các Đơn vị nghiệp vụ về các vấn đề pháp lý phát sinh trong hoạt động kinh doanh của Công ty khi có yêu cầu hoặc theo quy định của Công ty; Tham vấn, cho ý kiến thẩm định về mặt pháp lý các vấn đề liên quan đến các dịch vụ/giao dịch thuộc hoạt động của các Đơn vị; Rà soát các văn bản quy trình nghiệp vụ, quy định nội bộ để phát hiện, kiến nghị, đề xuất, sửa đổi, bổ sung, thay thế các văn bản không phù hợp với các quy định của pháp luật;
- Xây dựng rà soát tính pháp lý của các Quy trình, Quy chế, Quy định, Hợp đồng, Giao dịch của Công ty trước khi ký kết, ban hành trong quá trình thực hiện;
- Đầu mối soạn thảo hồ sơ, tài liệu thực hiện tổ chức Đại hội đồng cổ đông hàng năm của Công ty; Chủ trì thực hiện các thủ tục pháp lý nội bộ doanh nghiệp và các thủ tục với cơ quan quản lý Nhà nước (Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán, Sở Kế hoạch đầu tư...) đối với các vấn đề pháp lý của Công Ty;
- Phối hợp với các Đơn vị chuyên môn để cùng xây dựng cấu trúc pháp lý và cấu trúc tài chính của giao dịch;
- Hỗ trợ các Đơn vị giải quyết các sự vụ, tranh chấp liên quan tới Công ty và/hoặc Khách hàng;
- Nghiên cứu, cập nhật các văn bản pháp lý.

#### **4.5.13. Phòng Phát triển sản phẩm**

- Nghiên cứu thị trường, đề xuất, tham mưu các chính sách, sản phẩm liên quan đến hoạt động MG nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty.
- Xây dựng và phát triển chính sách, sản phẩm liên quan đến hoạt động Tư vấn chứng khoán: Đề xuất chính sách sản phẩm dịch vụ, phí, hoa hồng; Đề xuất phát triển sản phẩm dịch vụ mới; Đề xuất chính sách khách hàng toàn Công ty trong từng thời kỳ.
- Đưa yêu cầu đề bài phát triển mới/ nâng cấp tối ưu hệ thống sản phẩm để Khối công nghệ thông tin xây dựng hệ thống, thực hiện kiểm thử và nghiệm thu hệ thống trước khi đưa hệ thống vào vận hành chính thức.
- Xây dựng các tài liệu chuyên môn cho sản phẩm (Quy trình/ quy định về sản phẩm, mẫu biểu, ...)
- Quản lý, kiểm soát chất lượng trong suốt vòng đời sản phẩm.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan (Phòng Marketing, Khối Vận hành, ...) thực hiện truyền thông, giới thiệu, đào tạo về sản phẩm cho Khách hàng/ Đồng nghiệp/ Đối tác.

#### **4.5.14. Phòng Giao dịch Hàm Long**

- Hỗ trợ trụ sở chính trong các thực hiện các hoạt động môi giới và lưu ký chứng khoán;
- Hỗ trợ các khách hàng tại khu vực trung tâm thành phố Hà Nội.

### **4.6. CHI NHÁNH**

#### **4.6.1. CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG**

Chi nhánh Đà Nẵng của Công ty có địa chỉ tại Tầng 03, số 130 Điện Biên Phủ, phường Chính Gián, Quận Thanh Khê, Thành phố Đà Nẵng nhằm mục đích duy trì, phát triển khách hàng tại thành phố Đà Nẵng và các tỉnh thành khu vực Miền Trung Việt Nam. Ngày 01/03/2022, Chi nhánh Đà Nẵng chính thức được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận hoạt động với nghiệp vụ môi giới chứng khoán theo ủy quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán DSC.

#### **4.6.2. CHI NHÁNH HỒ CHÍ MINH**

Chi nhánh Hồ Chí Minh của Công ty có địa chỉ tại 14 Nguyễn Văn Trỗi, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh nhằm mục đích phát triển khách hàng tại thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh thành khu vực Miền Nam Việt Nam. Ngày 31/11/2022 Chi nhánh Hồ Chí Minh chính thức được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận hoạt động với nghiệp vụ môi giới chứng khoán theo ủy quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán DSC.

**5. Thông tin về công ty mẹ, công ty con của Tổ chức phát hành, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Tổ chức phát hành, những công ty mà Tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần, phần vốn góp chi phối trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại**

**5.1. Công ty mẹ, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Tổ chức phát hành trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại**

Tên Công ty	:	<b>CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ NTP</b>
Ngày thành lập	:	03/03/2021
		số 0109537681 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành
Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	:	phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 03/03/2021, thay đổi
		lần thứ 1 ngày 30/03/2021
	:	Tầng 8, Thành Công Building, Số 80 Dịch Vọng
Địa chỉ trụ sở chính	:	Hậu, Phường Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt
		Nam
	:	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc
Hoạt động kinh doanh chính	:	chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê
Số cổ phần sở hữu tại DSC*	:	70.000.000 CP
Tỷ lệ sở hữu và biểu quyết tại DSC	:	34,17%



(\*) Trước thời điểm hoàn thành đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng (ngày 23/07/2023), Công ty cổ phần Đầu tư NTP là công ty mẹ (sở hữu 70.000.000 CP, tương đương 70% tổng số cổ phiếu đang lưu hành<sup>3</sup> tại thời điểm này) của DSC.

Sau khi hoàn thành đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng (ngày 23/07/2023), Công ty cổ phần Đầu tư NTP không còn là công ty mẹ của DSC (sở hữu 70.000.000 CP, tương đương 34,17% tổng số cổ phiếu đang lưu hành<sup>4</sup>) của DSC.

**5.2. Công ty con, những công ty mà Tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần, phần vốn góp chi phối trong 02 năm liên tục liên trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại**

Không có.

**6. Thông tin về quá trình tăng, giảm vốn điều lệ của Tổ chức phát hành**

Bảng dưới đây thể hiện quá trình thay đổi vốn điều lệ của DSC kể từ ngày thành lập cho đến ngày lập Bản Cáo bạch này:

*[Phần còn lại của trang này được chủ ý bỏ trống]*

<sup>3</sup> Tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm này là 100.000.000 CP.

<sup>4</sup> Theo danh sách cổ đông ngày 06/06/2025 do VSDC cung cấp.

**Bảng 1: Thông tin về quá trình tăng giảm vốn điều lệ**

Thời điểm	Số vốn điều lệ tăng thêm (VNĐ)	Vốn điều lệ sau phát hành (VNĐ)	Hình thức tăng vốn	Tài liệu pháp lý	Cơ quan chấp thuận	Ý kiến của đơn vị kiểm toán
Lần 1 (12/2006)	22.000.000.000	22.000.000.000	Góp vốn thành lập công ty	- Giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán Số 29/UBCK-GPHĐKD	- UBCKNN	- Không có
Lần 2 (06/2008)	28.000.000.000	50.000.000.000	Chào bán CP cho cổ đông hiện hữu và CBNV	- NQ ĐHĐCĐ số 01/2007/NQ-ĐHĐCĐ ngày 12/10/2007 - QĐ số 131/UBCK-GP của UBCKNN cấp ngày 11/06/2008	- ĐHĐCĐ Công ty - UBCKNN	- Không có
Lần 3 (05/2012)	10.000.000.000	60.000.000.000	Chào bán CP riêng lẻ cho nhà đầu tư chiến lược: 1.000.000 CP	- NQ ĐHĐCĐ số 04/2010/NQ-ĐHĐCĐ ngày 11/12/2010 - Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 10/11/2011 - Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2012/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/05/2012	- ĐHĐCĐ Công ty - UBCKNN	- Không có



Thời điểm	Số vốn điều lệ tăng thêm (VND)	Vốn điều lệ sau phát hành (VND)	Hình thức tăng vốn	Tài liệu pháp lý	Cơ quan chấp thuận	Ý kiến của đơn vị kiểm toán
Lần 4 (09/2021)	940.000.000.000	1.000.000.000.000	Chào bán CP riêng lẻ: - Chào bán cho NĐT chiến lược: 70.000.000 CP - Chào bán cho 04 NĐT chứng khoán chuyên nghiệp: 24.000.000 CP	<ul style="list-style-type: none"> <li>- QĐ số 87/GPĐC-UBCK của UBCKNN cấp ngày 30/05/2012</li> <li>- NQ ĐHĐCĐ số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ/DNSC ngày 05/03/2021</li> <li>- NQ ĐHĐCĐ số 02/2021/NQ-ĐHĐCĐ/DSC ngày 26/07/2021</li> <li>- QĐ số 74/GPĐC-UBCK của UBCKNN cấp ngày 01/09/2021</li> <li>- Báo cáo vốn chủ sở hữu đã kiểm toán số 204/2021/RSMHN-BCKT ngày 20/08/2021</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- ĐHĐCĐ Công ty;</li> <li>- UBCKNN</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ý kiến của Tổ chức kiểm toán Báo cáo vốn chủ sở hữu cho giai đoạn tài chính từ ngày 01/01/2021 đến ngày 20/08/2021 – Công ty TNHH Kiểm toán &amp; Tư vấn RSM Việt Nam;</li> <li>“Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo vốn chủ sở hữu kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình vốn góp của Công ty cho giai đoạn từ ngày 01/01/2021 đến ngày 20/08/2021, phù hợp với các Chuẩn mực</li> </ul>

Thời điểm	Số vốn điều lệ tăng thêm (VND)	Vốn điều lệ sau phát hành (VND)	Hình thức tăng vốn	Tài liệu pháp lý	Cơ quan chấp thuận	Ý kiến của đơn vị kiểm toán
Lần 5 (07/2023)	1.048.389.250.000	2.048.389.250.000	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho CĐHH: 99.955.225 CP</li> <li>- Phát hành cổ phiếu cho người lao động theo chương trình lựa chọn: 4.838.925 CP</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- NQ ĐHĐCĐ số 02/2023/ ĐHĐCĐ/DSC ngày 12/12/2022</li> <li>- NQ ĐHĐCĐ số 01/2023/ ĐHĐCĐ/DSC ngày 31/3/2023</li> <li>- Giấy phép điều chỉnh số 67/GPĐC-UBCK ngày 23/8/2023</li> <li>- Báo cáo vốn chủ sở hữu đã kiểm toán số 161/2023/ RSMHN-BCVCSH ngày 28/7/2023</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- ĐHĐCĐ Công ty</li> <li>- UBCKNN</li> </ul>	<p>kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán đối với công ty chứng khoán và các quy định hiện hành khác có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo vốn chủ sở hữu."</p> <p>- Ý kiến của Tổ chức kiểm toán Báo cáo vốn chủ sở hữu cho giai đoạn tài chính từ ngày 17/11/2022 đến ngày 21/07/2023 – Công ty TNHH Kiểm toán &amp; Tư vấn RSM Việt Nam:</p> <p>"Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo vốn góp của chủ sở hữu kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu,</p>



Thời điểm	Số vốn điều lệ tăng thêm (VND)	Vốn điều lệ sau phát hành (VND)	Hình thức tăng vốn	Tài liệu pháp lý	Cơ quan chấp thuận	Ý kiến của đơn vị kiểm toán
						tình hình vốn góp của Công ty cho giai đoạn hoạt động từ ngày 17/11/2022 đến ngày 21/07/2023, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định hiện hành khác có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo vốn góp của chủ sở hữu.”

(Nguồn: DSC)

[Phần còn lại của trang này được chủ ý bỏ trống]

**7. Thông tin về các khoản góp vốn, thoái vốn lớn của Tổ chức phát hành tại các doanh nghiệp khác trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại**  
Không có.

**8. Thông tin về chứng khoán đang lưu hành**

**a. Cổ phiếu phổ thông**

**Bảng 2: Cơ cấu cổ đông tại ngày 06/06/2025**

STT	Cổ đông	Số lượng Cổ đông	Số lượng CP	Tỷ lệ (%)
<b>I</b>	<b>Trong nước</b>	<b>1.430</b>	<b>204.819.225</b>	<b>99,9904</b>
1	Tổ chức	2	80.002.000	39,0561
	<i>Trong đó: tổ chức kinh tế có NĐT nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ</i>	0	0	0%
2	Cá nhân	1.428	124.799.975	60,9259
<b>II</b>	<b>Nước ngoài</b>	<b>7</b>	<b>19.700</b>	<b>0,0096</b>
1	Tổ chức	2	3.850	0,0037
2	Cá nhân	6	36.950	0,0059
	<b>Tổng cộng</b>	<b>1.437</b>	<b>204.838.925</b>	<b>100,0000</b>

(Nguồn: Danh sách cổ đông tại ngày 06/06/2025 do VSDC cung cấp)

**b. Cổ phiếu ưu đãi:** Không có.

**c. Các loại chứng khoán khác:** Không có.

**9. Thông tin về tỷ lệ sở hữu nước ngoài**

- Theo văn bản số 362/UBCK-QLKD ngày 19/01/2023 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Tổ chức phát hành theo quy định pháp luật: 100%.
- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Tổ chức phát hành theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và quy định tại Điều lệ công ty: Không quy định.
- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Tổ chức phát hành hiện tại: 0,0096% (Theo Danh sách cổ đông tại ngày 06/06/2025 do VSDC cung cấp).

**10. Hoạt động kinh doanh**

**10.1. Đặc điểm hoạt động kinh doanh**

**10.1.1. Các sản phẩm, dịch vụ chính**

Hiện tại, Công ty cổ phần Chứng khoán DSC đang cung cấp những sản phẩm, dịch vụ tài chính cho các khách hàng tổ chức và cá nhân dựa trên những nghiệp vụ mà DSC đã được UBCKNN



chấp thuận: Môi giới chứng khoán, những sản phẩm, dịch vụ liên quan đến hoạt động nghiệp vụ Tư vấn đầu tư chứng khoán, Môi giới chứng khoán, Tự doanh chứng khoán, Bảo lãnh phát hành chứng khoán.

**a. Phân tích và Tư vấn đầu tư chứng khoán**

DSC luôn chuẩn hóa tác phong chuyên nghiệp, sẵn sàng kết nối và hỗ trợ khách hàng nhằm mang tới những trải nghiệm phù hợp với nhu cầu đầu tư của khách hàng. Công ty cổ phần Chứng khoán DSC đã mang đến cho Nhà đầu tư trong và ngoài nước Công cụ tư vấn đầu tư WETRADE với các tính năng chính như phân tích thị trường chứng khoán Việt Nam, phân tích chứng khoán và đánh giá, quản lý danh mục đầu tư.

Với thế mạnh về cơ sở dữ liệu cùng đội ngũ các chuyên gia có trình độ chuyên môn cao, nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực chứng khoán, tài chính cũng như am hiểu sâu rộng trong nhiều lĩnh vực khác, Trung tâm phân tích của Công ty cổ phần Chứng khoán DSC tự tin cung cấp cho Khách hàng những sản phẩm phân tích toàn diện, chuyên sâu, thường xuyên, đáp ứng đa dạng nhu cầu sử dụng của Nhà đầu tư:

- Báo cáo phân tích vĩ mô,
- Báo cáo phân tích ngành,
- Báo cáo phân tích và cập nhật hàng quý đối với các doanh nghiệp,
- Báo cáo chiến lược đầu tư,
- Nhận định thị trường.

Bên cạnh đó, DSC còn có các bản tin và chương trình thường xuyên phát sóng trên kênh youtube chính thức của DSC: Chứng khoán DSC, phục vụ Khách hàng DSC, môi giới DSC, và cộng đồng nhà đầu tư chứng khoán.

**b. Môi giới chứng khoán**

Với mục tiêu đem lại cho khách hàng công cụ giao dịch hiện đại và hiệu quả, Công ty cổ phần Chứng khoán DSC đã xây dựng nền tảng giao dịch chứng khoán DSC Trading gồm Trading App, Trading Web với giao diện linh hoạt, thông minh và thuận tiện cho người sử dụng.

DSC cũng đã ứng dụng công nghệ e-KYC trong việc mở tài khoản giao dịch chứng khoán nhằm đem lại cho Khách hàng trải nghiệm dịch vụ một cách nhanh chóng và tiện lợi nhất, mọi lúc mọi nơi.

DSC là nơi hội tụ của rất nhiều chuyên gia tư vấn và môi giới với nhiều năm kinh nghiệm trên thị trường chứng khoán nhằm giúp Khách hàng có thể cập nhật những thông tin thị trường và hỗ trợ tối đa nhu cầu của mỗi Khách hàng.

**c. Ngân hàng đầu tư**

Trong mảng dịch vụ Ngân hàng đầu tư, Công ty cổ phần Chứng khoán DSC luôn sẵn sàng và nỗ lực cung cấp cho Khách hàng những dịch vụ tư vấn tài chính tốt nhất nhằm giúp Khách hàng đạt được những mục tiêu chiến lược của mình:



- Tư vấn dịch vụ thị trường vốn (ECM): Tư vấn cho khách hàng các phương án, thủ tục và yêu cầu pháp lý trong việc phát hành các sản phẩm chứng khoán có tính chất cổ phiếu như cổ phiếu phổ thông, cổ phiếu ưu đãi; Tư vấn quản trị Tư vấn chào bán cổ phần lần đầu ra công chúng (IPO); chào bán cổ phiếu riêng lẻ hoặc chào bán ra công chúng; Hoạt động trả cổ tức; Phát hành cổ phiếu thưởng, ESOP; Tư vấn niêm yết cổ phiếu tại Sở giao dịch Chứng khoán hoặc giao dịch cổ phiếu tại Hệ thống UPCoM; Tư vấn cổ phần hóa; Bảo lãnh phát hành chứng khoán;

- Tư vấn phát hành trái phiếu (DCM): bao gồm việc Tư vấn cho khách hàng các phương án, thủ tục và yêu cầu pháp lý trong việc phát hành các công cụ nợ như trái phiếu doanh nghiệp. DSC cũng cung cấp dịch vụ bảo lãnh phát hành để đảm bảo đợt phát hành của khách hàng diễn ra thành công với một mức chi phí huy động vốn hợp lý; Tư vấn niêm yết trái phiếu, Đại lý phát hành; Tư vấn phát hành; Tư vấn cấu trúc sản phẩm; Phân phối trái phiếu;

- Tư vấn mua bán sáp nhập doanh nghiệp (M&A): Dịch vụ tư vấn M&A của DSC giúp Khách hàng (bao gồm bên mua hoặc bên bán hoặc cả hai) trong việc tìm kiếm đối tác phù hợp nhất với nhu cầu của các bên, kết nối các bên liên quan trong giao dịch trên tinh thần đôi bên cùng có lợi. DSC cung cấp các dịch vụ trọn gói cho bên bán hoặc bên mua trong tất cả các giai đoạn của thương vụ, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc liên quan đến kế hoạch cấu trúc giao dịch, xác định bên mua hoặc bên bán mục tiêu, thẩm định đặc biệt (Due Diligence), định giá, thương lượng mua bán, và hỗ trợ các vấn đề thủ tục pháp lý cần thiết để đảm bảo giao dịch thành công. Bên cạnh đó, việc mở rộng các mạng lưới Buyside và Sellside trong và ngoài nước luôn được DSC chú trọng tại các thị trường trong nước và quốc tế nhằm đảm bảo cung cấp dịch vụ tốt nhất cho khách hàng;

- Tư vấn tài chính doanh nghiệp (Financial advisory): Tư vấn chào bán, phát hành chứng khoán; Tư vấn thu xếp vốn; Tư vấn tái cấu trúc;

- Tư vấn quản trị doanh nghiệp (Governance advisory): Tư vấn tổ chức ĐHCĐ; Tư vấn quan hệ nhà đầu tư (IR); Tư vấn mô hình quản trị doanh nghiệp;

#### **d. TỰ DOANH**

Hiện nay, Công ty cổ phần Chứng khoán DSC được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp phép hoạt động Tự doanh chứng khoán. Theo đó, Công ty đã tìm hiểu, đánh giá và thực hiện tự doanh các loại chứng khoán dựa trên mục tiêu đầu tư an toàn, hiệu quả và đảm bảo quy định pháp luật có liên quan.

#### **e. DỊCH VỤ CHỨNG KHOÁN**

Công ty cổ phần Chứng khoán DSC cung cấp nhiều sản phẩm, dịch vụ chứng khoán đa dạng cho Khách hàng cá nhân và Khách hàng tổ chức.

- **Các sản phẩm, dịch vụ chứng khoán cơ bản** gồm: mở tài khoản giao dịch chứng khoán, lưu ký chứng khoán: Gửi/rút/nộp chứng khoán, Thực hiện quyền, dịch vụ quản lý cổ đông...

Khi mở tài khoản chứng khoán tại Chứng khoán DSC, Khách hàng sẽ nhận được quyền lợi như được hỗ trợ và tư vấn miễn phí trong suốt quá trình đầu tư bởi đội ngũ chuyên gia của DSC



trên đa dạng các nền tảng (Zalo, Email, Youtube,...); Được tham gia các khóa đào tạo miễn phí để nâng cao kiến thức đầu tư (bao gồm cả những khóa học cơ bản và nâng cao liên quan đến chứng khoán và đầu tư chứng khoán); Được sử dụng phần mềm đầu tư chứng khoán ảo WeDemo để tập đầu tư trước khi nộp tiền giao dịch thật; Được sử dụng miễn phí công cụ đầu tư WeTrade, giúp phân tích đầu tư nhanh chóng, đơn giản; Được cập nhật các báo cáo phân tích mới nhanh nhất; và được hướng dẫn giao dịch và hỗ trợ tài khoản 24/7.

Ngoài ra, trong năm 2024 Công ty cũng ra mắt hệ sinh thái tư vấn số DSC với các công cụ:

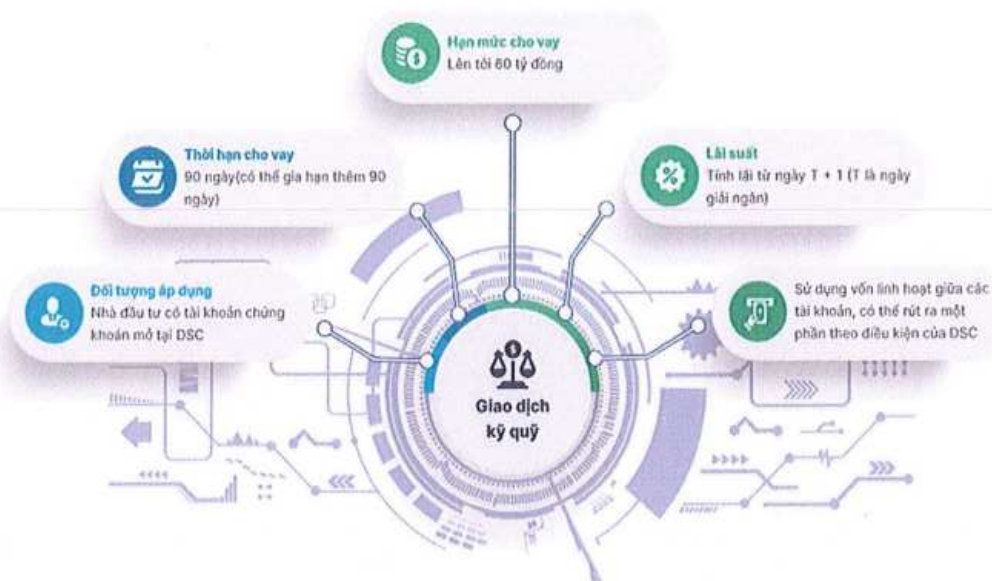
- **DSC Chat AI:** Ứng dụng AI cung cấp thông tin về kinh tế, thị trường, doanh nghiệp, phân tích kỹ thuật với giao diện trực quan, thân thiện;
- **DSC Forum:** Nền tảng kết nối nhà đầu tư với chuyên gia, chia sẻ kinh nghiệm và kiến thức thực tiễn;
- **DSC Tư vấn số:** Dịch vụ tư vấn đầu tư trực tuyến với hai hình thức: theo mã cổ phiếu và theo thời gian;
- **DSC Chat:** Nền tảng trò chuyện cá nhân hóa, hỗ trợ Chat AI và Tư vấn số;
- **Payment:** Hệ thống quản lý và điều phối thanh toán dịch vụ nhanh chóng, tiện lợi;
- **OneID:** Hệ thống quản lý người dùng, tích hợp SSO giúp truy cập toàn bộ hệ sinh thái Ebroking chỉ với một lần đăng nhập;
- **DSC Demo:** Nền tảng giao dịch chứng khoán ảo giúp nhà đầu tư mới làm quen với thị trường;
- **DSC Elearn:** Nền tảng cung cấp kiến thức về tài chính, chứng khoán từ cơ bản đến nâng cao.

Kết thúc năm 2024, tổng số tài khoản lưu ký của khách hàng tại công ty đạt 14.401 tài khoản, trong đó số lượng tài khoản mở mới đạt 2.044 tài khoản.

#### • **Dịch vụ ký quỹ chứng khoán**

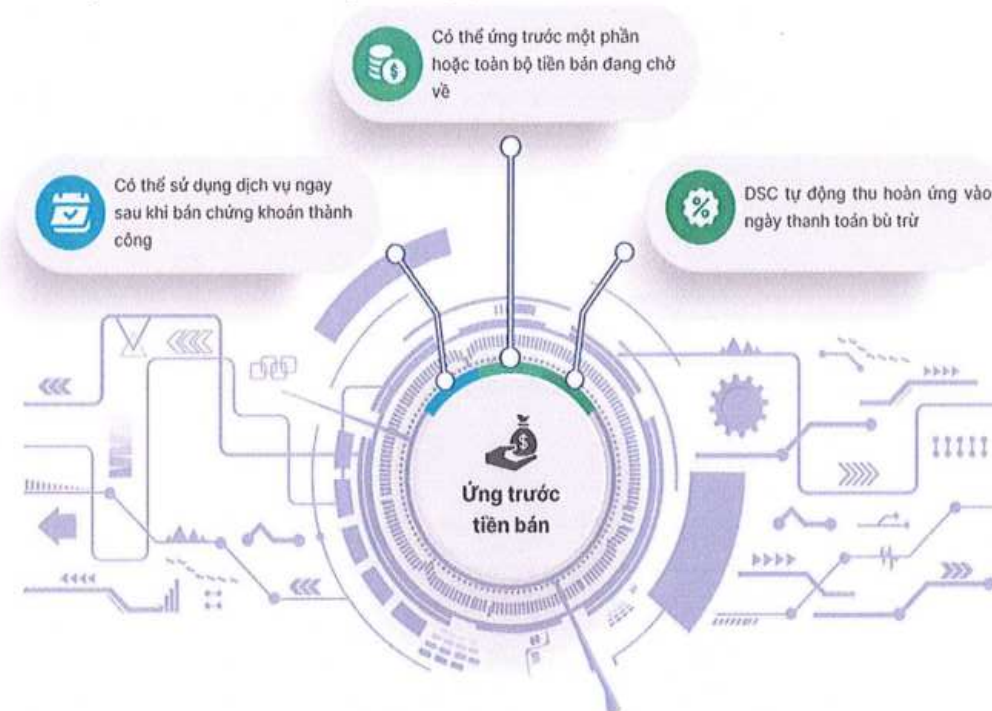
Giao dịch ký quỹ là dịch vụ DSC hỗ trợ vốn cho nhà đầu tư dưới hình thức ký quỹ tài sản để giao dịch mua bán chứng khoán nằm trong danh mục quy định của Ủy Ban Chứng Khoán Nhà nước. Tài sản có thể là tiền mặt hoặc chứng khoán nằm trong danh mục được phép giao dịch ký quỹ của DSC tại từng thời điểm. Khi sử dụng dịch vụ giao dịch ký quỹ, nhà đầu tư ký quỹ một số tiền ban đầu hoặc chứng khoán được cho phép giao dịch ký quỹ được hiểu là yêu cầu ký quỹ ban đầu của chứng khoán cần giao dịch, DSC thực hiện cho vay phần còn lại.

*[Phần còn lại của trang này được chủ ý bỏ trống]*



#### • Dịch vụ ứng trước tiền bán chứng khoán

Ứng trước tiền bán là dịch vụ DSC hỗ trợ khách hàng có thể sử dụng ngay nguồn tiền bán chứng khoán thay vì chờ tiền về vào phiên ngày  $T+2$ .



#### 10.1.2. Tính thời vụ của hoạt động kinh doanh

Hoạt động trong lĩnh vực chứng khoán nên hoạt động kinh doanh của Công ty không có tính thời vụ.



**10.1.3. Sản lượng sản phẩm, giá trị dịch vụ**
**Bảng 3: Cơ cấu doanh thu hoạt động theo nhóm sản phẩm, dịch vụ**
*Đơn vị: Triệu đồng*

Nhóm sản phẩm, dịch vụ	Năm 2023		Năm 2024		3 tháng đầu năm 2025		6 tháng đầu năm 2025	% Tổng DT hoạt động
	Giá trị	% Tổng DT hoạt động	Giá trị	% Tổng DT hoạt động	Giá trị	% Tổng DT hoạt động	Giá trị	
Lãi từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL)	148.026	33,8	179.127	35,6	43.622	33,3	80.138	31,1
Lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (HTM)	17.907	4,1	9.980	2,0	3.322	2,5	7.394	2,9
Lãi từ các khoản cho vay và phải thu	135.357	30,9	197.292	39,2	56.787	43,3	112.278	43,5
Doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán	103.914	23,7	103.975	20,7	19.902	15,2	42.183	16,3
Doanh thu nghiệp vụ tư vấn đầu tư chứng khoán	27.640	6,3	2.761	0,5	6.653	5,1	14.113	5,5

Doanh thu nghiệp vụ lưu ký chứng khoán	2.224	0,5	3.143	0,6	863	0,7	1.725	0,7
Doanh thu hoạt động tư vấn tài chính	3.168	0,7	6.582	1,3	-	-		
Doanh thu hoạt động khác	212	0,0	248	0,0	40	0,0	203	0,1
<b>Tổng doanh thu hoạt động</b>	<b>438.447</b>	<b>100,0</b>	<b>503.109</b>	<b>100,0</b>	<b>131.189</b>	<b>100,0</b>	<b>258.035</b>	<b>100,0</b>

(Nguồn: BCTC năm 2023, năm 2024 đã được kiểm toán và BCTC soát xét bán niên năm 2025 của DSC)

**Bảng 4: Cơ cấu lợi nhuận hoạt động theo nhóm sản phẩm, dịch vụ**

Đơn vị: Triệu đồng

Nhóm sản phẩm, dịch vụ	Năm 2023		Năm 2024		3 tháng đầu năm 2025		6 tháng đầu năm 2025	% Tổng LN hoạt động
	Giá trị	% Tổng LN hoạt động	Giá trị	% Tổng LN hoạt động	Giá trị	% Tổng LN hoạt động	Giá trị	
LN từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL)	146.645	51,1	144.344	42,8	42.950	40,5	76.181	37,3
LN từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (HTM)	17.907	6,2	9.980	3,0	3.322	3,1	7.394	3,6



LN từ các khoản cho vay và phải thu	102.292	35,6	197,258	58,4	56.777	53,6	112.303	55,0
LN hoạt động tự doanh	(1)	0,0	-	-	-	-		
LN nghiệp vụ môi giới chứng khoán	950	0,3	(17.256)	(5,1)	(3.235)	(3,1)	(5.192)	-2,5
LN nghiệp vụ bảo lãnh, đại lý phát hành chứng khoán	(5.679)	(2,0)	(1.076)	(0,3)	(165)	(0,2)	(259)	-0,1
LN nghiệp vụ tư vấn đầu tư chứng khoán	22.160	7,7	(356)	(0,1)	6.284	5,9	13.460	6,6
LN nghiệp vụ lưu ký chứng khoán	(271)	(0,1)	(211)	(0,1)	(38)	0,0	(79)	0,0
LN hoạt động tư vấn tài chính	2.886	1,0	4.690	1,4	0	0,0		
LN hoạt động khác	212	0,1	248	0,1	40	0,0	203	0,1
<b>Tổng LN hoạt động</b>	<b>287.100</b>	<b>100,0</b>	<b>337.621</b>	<b>100,0</b>	<b>105.935</b>	<b>100,0</b>	<b>204.011</b>	<b>100,0</b>

(Nguồn: BCTC năm 2023, năm 2024 đã được kiểm toán và BCTC soát xét bán niên năm 2025 của DSC)

Năm 2024, tổng doanh thu hoạt động đạt giá trị 503 tỷ đồng, tăng 19% so với kế hoạch đề ra. Trong đó, lãi ghi nhận từ tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi lỗ (FVTPL); lãi từ các khoản cho vay và phải thu; doanh thu nghiệp vụ môi giới mang lại doanh thu chính khi chiếm lần lượt 36%; 39% và 21% cơ cấu doanh thu hoạt động.

Trong năm 2024, mặc dù vẫn đảm bảo hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, thậm chí là vượt kế hoạch kinh doanh năm 2024 đã được ĐHĐCĐ phê duyệt. Tuy nhiên, tổng chi phí hoạt động so với năm 2023 chỉ tăng nhẹ với mức tăng là 9%. Trong đó, khoản chi phí tăng nhiều nhất là chi phí quản lý với mức tăng là 24% nhưng lại ghi nhận giảm chi phí hoạt động tài chính với con số là -29%. Lợi nhuận trước thuế năm 2024 đạt 220 tỷ đồng, tăng 47% so với cùng kỳ năm trước và vượt 10% kế hoạch năm.

Tính đến hết 6 tháng đầu năm 2025, thu nhập chính của Công ty chủ yếu tới từ Lãi từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL) chiếm 37,3% và Lãi từ các khoản cho vay và phải thu chiếm 55%.

## 10.2. Tài sản

**Bảng 5: Tài sản cố định hữu hình của Công ty**

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	31/03/2025	30/06/2025
<b>Máy móc, thiết bị</b>				
Nguyên giá	12.633	12.301	12.370	12.370
Giá trị hao mòn lũy kế	4.534	6.442	6.973	7.555
Giá trị còn lại	8.099	5.858	5.397	4.815
<b>Thiết bị, dụng cụ quản lý</b>				
Nguyên giá	875	2.666	2.825	2.825
Giá trị hao mòn lũy kế	71	467	722	926
Giá trị còn lại	804	2.199	2.103	1.898
<b>Tổng cộng</b>				
Nguyên giá	13.508	14.966	15.195	15.195
Giá trị hao mòn lũy kế	4.604	6.909	7.695	8.482
Giá trị còn lại	8.904	8.057	7.500	6.713

(Nguồn: BCTC năm 2023, năm 2024 đã được kiểm toán và BCTC soát xét bán niên năm 2025 của DSC)

[Phần còn lại của trang này được chủ ý bỏ trống]



**MIỀN BẮC**
**Trụ sở chính**

Địa chỉ: Tầng 2, Thành Công Building, 80 Dịch Vọng Hậu, Phường Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (024) 3880 3456

Fax: (024) 3783 2189

**Phòng Giao dịch Hàm Long**

Địa chỉ: Tầng 1, tầng 2 Số 14-16 Hàm Long, P. Cửa Nam, Hà Nội

Điện thoại: (024) 3880 3456

Fax: (024) 3783 2189

**MIỀN TRUNG**
**Chi nhánh Đà Nẵng**

Địa chỉ: Tầng 03, số 130 Điện Biên Phủ, phường Thanh Khê, Thành phố Đà Nẵng

Điện thoại: (023) 6388 8456

Fax: (023) 6388 5459

**MIỀN NAM**
**Chi nhánh Hồ Chí Minh**

Địa chỉ: Số 14 Nguyễn Văn Trỗi, Phường Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (024) 3880 3456

Fax: (024) 3783 2189

**10.4. Báo cáo tình hình đầu tư, hiệu quả đầu tư, hiệu quả kinh doanh, cung cấp dịch vụ trong các lĩnh vực hoạt động chính**
**Bảng 7: Hiệu quả hoạt động kinh doanh**

Đơn vị: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	% Thực hiện kế hoạch 2024	Kế hoạch 2025	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2025	% Thực hiện kế hoạch 2025
Doanh thu hoạt động	423	503	118,9	566	258	45,6
Chi phí hoạt động	223	165	74,2	306	54	17,6
Lợi nhuận trước thuế	200	221	110,2	260	123	47,3

(Nguồn: DSC)

Kết thúc năm 2024, Công ty ghi nhận Lợi nhuận trước thuế đạt 221 tỷ đồng, tương đương 110,5% so với kế hoạch đã đề ra. Bên cạnh đó, các chỉ tiêu hoạt động khác cũng vượt mục tiêu: Doanh thu hoạt động đạt 118,9% kế hoạch, trong khi Chi phí hoạt động chỉ bằng 74% so với kế hoạch. Tính đến hết Quý 2 năm 2025, Công ty đã hoàn thành 47,3% kế hoạch Lợi nhuận trước thuế, tương ứng 123 tỷ đồng; đồng thời, Doanh thu hoạt động đạt 45,6 % so với mục tiêu cả năm.

**10.5. Các hợp đồng lớn**

**Bảng 8: Danh sách các Hợp đồng lớn đã thực hiện hoặc đã được ký kết và chưa thực hiện**

Tên	Số Hợp đồng	Giá trị HĐ (Triệu đồng)	Thời điểm ký kết	Thời điểm thực hiện	Sản phẩm, dịch vụ đầu ra, đầu vào	ĐỐI tác tham gia	Mối quan hệ <sup>5</sup>	Điều khoản quan trọng khác
Hợp đồng dịch vụ tư vấn	2706/DSC-CRC/2023	350	2023	2023-2024	Tư vấn chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu	CTCP Create Capital Việt Nam	Không có	Không có
Hợp đồng dịch vụ tư vấn phát hành trái phiếu	2009/2023/TVPH/DSC-PGB	150	2023	2023-2024	Tư vấn phát hành trái phiếu riêng lẻ	Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển	Không có	Không có
Hợp đồng dịch vụ tư vấn	1010/2023/TVPH/DSC-PGB	640	2023	2023-2025	Tư vấn phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn CSH và chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu	Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển	Không có	Không có

<sup>5</sup> Mối quan hệ với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, cổ đông lớn của Tổ chức phát hành



Hợp đồng dịch vụ tư vấn	01/2024/HĐTVĐT/NTPAM-DSC	3.050	2024	2024	Tư vấn đầu tư chứng khoán	Công ty cổ phần Quản lý quỹ NTP	Không có	Không có
Hợp đồng dịch vụ tư vấn	2709/2024/HĐDV/DSC-BTH	3.000	2024	2024	Tư vấn và môi giới chuyển nhượng cổ phần	Bùi Thế Hùng	Không có	Không có
Hợp đồng dịch vụ	0410/2024/HĐDV/DSC-VCBSAITHANH	1.000	2024	2024-2025	Tư vấn tái cấu trúc khoản cho vay của Vietcombank – Chi nhánh Sài Thành	Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Sài Thành	Không có	Không có

**10.6. Các khách hàng, nhà cung cấp lớn**

**Bảng 9: Danh sách các Khách hàng, Nhà cung cấp lớn**

Tên đối tác	Giá trị giao dịch (triệu đồng)	Thời gian giao dịch	Sản phẩm, dịch vụ	Mối quan hệ <sup>6</sup>	Điều khoản quan trọng khác
<b>I. Khách hàng</b>					
Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển	250	2023	Tư vấn phát hành trái phiếu riêng lẻ; Tư vấn phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn CSH	Không có	Không có

<sup>6</sup> Mối quan hệ với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, cổ đông lớn của Tổ chức phát hành

Tên đối tác	Giá trị giao dịch (triệu đồng)	Thời gian giao dịch	Sản phẩm, dịch vụ	Mối quan hệ	Điều khoản quan trọng khác
<b>I. Khách hàng</b>					
			và chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu		
CTCP Create Capital Việt Nam	175	2023	Tư vấn chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu	Không có	Không có
Bùi Thế Hùng	3.000	2024	Tư vấn và môi giới chuyển nhượng cổ phần	Không có	Không có
<b>II. Nhà cung cấp</b>					
Công ty cổ phần Quản lý quỹ NTP	3.050	2024	Tư vấn đầu tư chứng khoán	Tổ chức mà Tổng Giám đốc của TCPH giữ chức vụ thành viên HĐQT	Không có



## **10.7. Vị thế của Tổ chức phát hành trong ngành**

### **10.7.1. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành**

#### **Nguồn nhân lực được có chuyên môn cao và kinh nghiệm lâu năm trên thị trường**

Với mục tiêu mang lại giải pháp tài chính đa dạng và chuyên sâu, DSC nhận thấy nguồn nhân lực là một yếu tố then chốt và đặc biệt chú trọng đầu tư vào nguồn nhân lực. Tất cả các nhân viên của DSC được tuyển dụng một cách kỹ lưỡng và đào tạo bài bản. Phần lớn nhân sự thuộc các Đơn vị nghiệp vụ hiện tại đều có đầy đủ chứng chỉ hành nghề trong lĩnh vực chứng khoán, đều là những người tốt nghiệp hạng ưu chuyên ngành kinh tế, tài chính tại các trường đại học danh tiếng trong và ngoài nước. Một số nhân sự có bằng thạc sỹ quản trị kinh doanh (MBA) và một số khác là hội viên của các hiệp hội chuyên môn có danh tiếng trong ngành đầu tư trên phạm vi toàn cầu như CFA của Mỹ (Chartered Financial Analyst) và ACCA của Anh Quốc (Association of Chartered Certified Accountants). Công ty cũng có nhiều chính sách đãi ngộ tốt để thu hút nhân sự có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm.

Một vài chuyên gia thường xuyên được mời tham gia phỏng vấn hoặc đưa ra bình luận về các chủ đề nóng trên thị trường trên các báo, chương trình và tạp chí tài chính chuyên ngành.

#### **Dịch vụ tài chính đa dạng, linh hoạt và an toàn**

Với Slogan “Đồng hành cùng Thành Công”, DSC luôn cố gắng tập trung phát triển toàn bộ các dịch vụ cung cấp cho đối tượng khách hàng tổ chức và khách hàng cá nhân, đặc biệt là Dịch vụ Ngân hàng đầu tư và Dịch vụ chứng khoán để giúp khách hàng thành công đạt được mục tiêu, nhu cầu của mình. DSC đã và đang tiếp tục mở rộng quy mô mạng lưới chi nhánh và các phòng giao dịch tại nhiều thành phố trọng điểm trong nước như Đà Nẵng, Hồ Chí Minh và Hà Nội. Theo đó, chi nhánh Đà Nẵng được mở rộng quy mô về diện tích, nhân sự, cơ sở vật chất đầu tư mới hiện đại, chuyên nghiệp, trụ sở chính của Chi nhánh Đà Nẵng chuyển về Tầng 3, 130 Điện Biên Phủ, Phường Chính Gián, Quận Thanh Khê, Đà Nẵng với diện tích: 187 m<sup>2</sup>, 10 nhân sự được tuyển mới. DSC đã thu hút và phát triển được một đội ngũ nhân sự năng động, có tư cách đạo đức tốt, không ngừng phấn đấu để cung cấp dịch vụ và các giải pháp kinh doanh cho khách hàng với sự cẩn trọng, chuyên nghiệp và trách nhiệm cao nhất.

#### **Luôn chú trọng hợp tác lâu dài**

Sau khi Công ty thực hiện kế hoạch tái cấu trúc hoạt động vào năm 2021, Công ty đã không ngừng tìm kiếm và duy trì mối quan hệ hợp tác lâu dài, bền vững cùng phát triển với nhiều đối tác có tiềm lực tài chính và dịch vụ đa dạng như Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV), Công ty cổ phần quản lý quỹ NTP (NTP AM), Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển (PGBank),... Điều này giúp DSC luôn sẵn sàng và có thể cung cấp dịch vụ gia tăng, trọn gói, đa dạng và chuyên sâu cho các khách hàng có nhu cầu.

Ngoài ra, DSC còn có quan hệ với rất nhiều các nhà đầu tư chiến lược ngành trên phạm vi toàn cầu. Đây thường là các công ty đa quốc gia có thương hiệu uy tín trong ngành kinh doanh



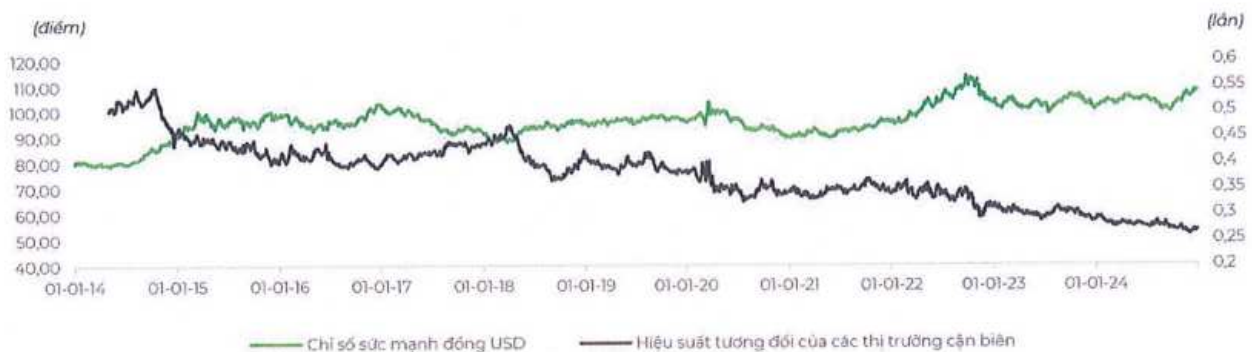
chính của họ. Các doanh nghiệp này thường xuyên đưa ra các yêu cầu DSC tìm kiếm các cơ hội đầu tư vào các đối tác địa phương phù hợp, có thể mạnh trong từng ngành kinh tế mà họ quan tâm.

### 10.7.2. Triển vọng phát triển của ngành

#### Nhìn lại 2024 - Thử thách tạo nền móng

Trong 2024, tỷ giá tiếp tục là thử thách lớn với NĐT và nhà hoạch định chính sách. Với nền kinh tế có độ mở cao, Việt Nam ưu tiên mục tiêu duy trì ổn định USD/VND, giữ mức biến động trong năm dưới 5%. Đồng thời, khối NĐT nước ngoài cũng thực hiện chu kỳ bán ròng kỷ lục gần 92.000 tỷ đồng. Tại Mỹ, chiến lược “American First” của tổng thống mới đắc cử Donald Trump tiếp tục là nhân tố chi phối, thúc đẩy dòng tiền đầu tư chảy về các tài sản sử dụng USD, gián tiếp gây sức ép lên các thị trường cận biên và mới nổi. Áp lực này tiếp tục được duy trì trong nửa đầu 2025.

#### Tương quan ngược giữa hiệu suất tương đối của các thị trường cận biên và US Dollar Index



(Nguồn: DSC ước tính, Investing)

Ngược lại, TTCK Việt Nam cho thấy phản ứng tốt trước áp lực trong nước và thế giới, duy trì mức tăng trưởng 12%. Với DSC, quan trọng hơn là VNIndex không xuất hiện nhịp điều chỉnh quá mức 15% (lần đầu tiên kể từ 2019). Thang đo độ biến động thị trường cũng xuống mức thấp nhất kể từ tháng 7/2023.

Một diễn biến khác đó là số lượng cổ phiếu có xu hướng tăng dài hạn (HSX) dường như đã chạm mức đáy 33% và cải thiện dần trong 2 tháng cuối năm. Vượt qua thử thách từ trong và ngoài nước, nền móng thị trường ngày một kiên cố, sẵn sàng tăng trưởng và đổi đầu với những ngưỡng cần lớn hơn.

#### Triển vọng thị trường 6 tháng cuối năm 2025 - Từ nền tảng giá trị, hướng tới mục tiêu tăng trưởng

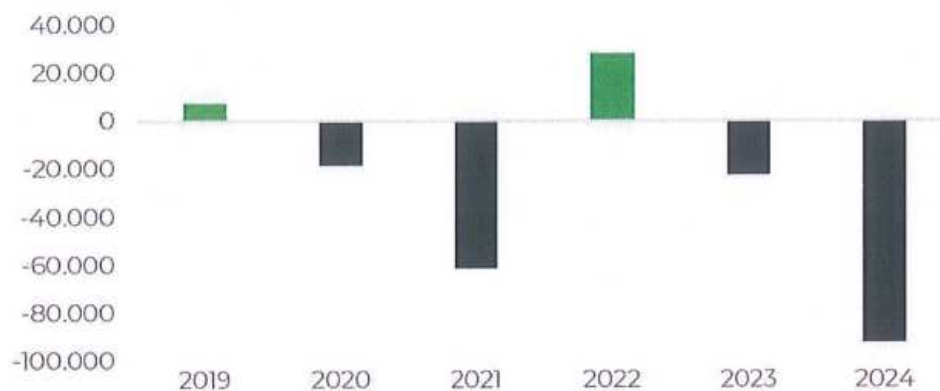
Kinh tế Việt Nam 6 tháng đầu năm 2025 có nhiều điểm nổi bật. GDP quý II tăng 7,96%, nâng mức lũy kế 6 tháng lên 7,52% - mức cao nhất từ năm 2011. Động lực chính đến từ dịch vụ, công nghiệp chế biến, và xuất nhập khẩu. Lạm phát duy trì ở mức thấp, nhưng có xu hướng tăng nhẹ do giá xăng và điện tăng. Tăng trưởng tín dụng đạt 9,9%, mức cao nhất từ 2023. Tuy nhiên,



PMI nằm dưới mức 50 trong 3 tháng liên tiếp, cho thấy tâm lý thận trọng của doanh nghiệp. Cán cân thương mại thặng dư nhưng giảm so với cùng kỳ, và dự báo sẽ có nhiều ảnh hưởng tiêu cực từ cuộc chiến thương mại. Tuy nhiên trong 6 tháng cuối năm 2025, DSC đánh giá cao triển vọng tăng trưởng của thị trường. Bối cảnh vĩ mô có được sự ủng hộ của nhiều yếu tố: (1) Chính sách hỗ trợ nền kinh tế được áp dụng nhằm mục tiêu đạt tăng trưởng kinh tế 8%, trong khi đó lạm phát và tỷ giá nằm trong tầm kiểm soát; (2) Chính phủ tập trung hỗ trợ thị trường chứng khoán tiến tới nâng hạng; (3) dòng tiền đầu tư gián tiếp nước ngoài liên tục đổ vào thị trường Việt Nam.

### Kỳ vọng vào sự trở lại của khối ngoại

**Dòng vốn ngoại mua/bán ròng 2019-2024**



(Nguồn: FiinPro, DSC tổng hợp | Đơn vị: tỷ đồng)

Ước tính, năm 2024 tổng khối lượng bán ròng của khối ngoại lập kỷ lục, lên tới gần 92.000 tỷ đồng. Nguyên nhân chủ yếu do (1) chênh lệch lãi suất cao khiến khối ngoại giảm tỷ trọng đầu tư vào cổ phiếu tại các thị trường mới nổi, (2) hiệu suất của VN-Index năm qua thấp hơn các thị trường phát triển và (3) đồng VND suy yếu so với USD gây lo ngại giảm giá trị tài sản.

DSC kỳ vọng dòng vốn ngoại sẽ quay trở lại kể từ năm sau. Thị trường Việt Nam đang trở nên hấp dẫn hơn khi (1) Fed đang trong chu kỳ giảm lãi suất, chênh lệch lãi suất hạ nhiệt thúc đẩy dòng vốn quay lại các thị trường mới nổi và (2) kỳ vọng FTSE nâng hạng Việt Nam lên thị trường mới nổi với các chính sách hỗ trợ từ chính phủ.

Mức định giá của nhóm Chứng khoán có sự phân hóa. Hầu hết nhóm CTCK lớn như SSI, HCM, VCI, đang có định giá cao hơn tỷ lệ P/B trung bình 5 năm, trái ngược với nhóm CTCK nhỏ. Tuy nhiên, mức định giá là không đắt khi nhìn vào tiềm năng cải thiện lợi nhuận của các CTCK trên khi (1) thanh khoản thị trường tăng trở lại, (2) nhu cầu vay ký quỹ còn lớn và (3) khả năng cung cấp vốn cho KHTC nước ngoài cao.

Việc tăng vốn nóng trong bối cảnh thanh khoản thị trường chưa thực sự sôi động trở lại đã ảnh hưởng phần nào đến chỉ số hiệu quả kinh doanh của các CTCK trong giai đoạn 2022-2024 với ROE trung bình chỉ đạt 6-8%. DSC cho rằng ROE của nhóm Chứng khoán sẽ cải thiện trong 6

tháng cuối năm 2025 với kỳ vọng lợi nhuận sau thuế tăng trưởng và tốc độ phát hành cổ phiếu đang có dấu hiệu chậm lại sau các đợt tăng vốn lớn.

### Sức bật của thị trường sẽ là tiền đề cho đà tăng trưởng của các CTCK

Kết quả kinh doanh nhóm chứng khoán nhìn chung tương đối khởi sắc trong năm 2024 nhờ Quý 2 bùng nổ. Hầu hết các CTCK top đầu đều hoàn thành kế hoạch chỉ sau 9 tháng. Năm 2025 Chứng khoán tiếp tục đà tăng trưởng lợi nhuận với sự cải thiện của các mảng kinh doanh cốt lõi và trợ lực bởi hiệu suất hoạt động tự doanh.

#### Top 10 CTCK có dư nợ margin cao nhất



(Nguồn: Fiinpro, DSC tổng hợp | Đơn vị: tỷ đồng)

Dư nợ margin liên tục lập đỉnh mới trong năm 2024 bất chấp diễn biến có phần linh xình của thị trường. Tuy nhiên, mức tăng trưởng mạnh tập trung chủ yếu ở nhóm Chứng khoán có VSCH trên 3.000 tỷ. Lãi suất cho vay trung bình 9T/2024 ước tính đã giảm ~0,9% so với năm 2023. Chúng tôi cho rằng sự tăng trưởng của TTCK đã tạo điều kiện cho lãi suất cho vay tăng nhẹ trở lại trong năm 2025. Lãi từ cho vay margin sẽ tiếp tục đóng vai trò quan trọng trong cơ cấu doanh thu của nhóm Chứng khoán.

Thanh khoản sẽ cải thiện mạnh trong 6 tháng cuối năm 2025, giúp thúc đẩy doanh thu và lợi nhuận. Phí giao dịch gộp vẫn đang trong xu hướng giảm kể từ năm 2021, phần nào ảnh hưởng đến biên lợi nhuận gộp môi giới. Dự báo, xu thế này sẽ còn duy trì trong ngắn hạn, đặc biệt là với nhóm CTCK tập trung vào khách hàng cá nhân. Tuy nhiên trong trung và dài hạn, DSC kỳ vọng sự phát triển của dịch vụ quản lý tài sản và tư vấn đầu tư, cùng với lãi từ cho vay margin sẽ làm giảm áp lực cho hoạt động môi giới.

Hoạt động tự doanh là điểm sáng, bù đắp cho mảng kinh doanh cốt lõi chịu ảnh hưởng tiêu cực bởi diễn biến thị trường. Các CTCK tập trung đầu tư tài sản an toàn duy trì hiệu suất ở mức 6-8%, trong khi VCI và VDS với cơ cấu danh mục thiên về cổ phiếu có hiệu suất tốt hơn. Chúng tôi nhận định, các CTCK có lượng cổ phiếu lớn và beta dương sẽ có lợi khi VNIndex tăng trưởng trong năm 2025, trong khi sự ảm lên của thị trường trái phiếu sẽ giúp các CTCK với tỷ trọng trái phiếu cao như VND hay TCBS nâng cao hiệu suất đầu tư.



### **10.7.3. Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của Tổ chức phát hành so với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước, xu thế chung trên thế giới**

#### **Định hướng phát triển của Công ty**

Định hướng trở thành một thương hiệu mạnh, uy tín trên thị trường chứng khoán Việt Nam, thành công của DSC được tạo dựng từ niềm tin của khách hàng, cổ đông, đối tác và cộng đồng, DSC cam kết bằng trách nhiệm cao nhất của mình luôn đồng hành, hỗ trợ để cùng khách hàng hướng tới thành công.

#### **Đánh giá về sự phù hợp**

Trong nền kinh tế hiện nay, thị trường chứng khoán đang ngày càng mở rộng về quy mô, là một kênh huy động vốn đầu tư từ các cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước một cách linh hoạt, hiệu quả. Bên cạnh đó, thị trường chứng khoán là nơi tạo tính thanh khoản cho các loại chứng khoán, hỗ trợ việc đánh giá hoạt động của doanh nghiệp.

Trong xu thế hội nhập, toàn cầu hóa, nền kinh tế Việt Nam, đặc biệt là thị trường chứng khoán, có những tác động và ảnh hưởng bởi xu thế toàn cầu.

#### **Phù hợp về định hướng**

Cùng với sự phát triển của thị trường chứng khoán Việt Nam cũng như chính sách của Nhà nước, xu hướng chung, DSC xác định sẽ đầu tư tập trung vào chất lượng nhân sự, công nghệ hiện đại, luôn đánh giá thị trường chứng khoán trong nước và quốc tế, theo dõi và tuân thủ chính sách của Nhà nước nhằm đem lại cho lợi ích cao nhất cho Khách hàng.

#### **Phù hợp về quy mô hoạt động**

DSC là một trong những công ty chứng khoán đầu tiên thành lập tại miền Trung. Trong suốt hơn 19 năm hoạt động, DSC đã phát triển quy mô hoạt động thông qua việc tăng vốn điều lệ, bổ sung, xây dựng đội ngũ nhân sự, mở rộng địa bàn hoạt động kinh doanh trong nước thông qua việc phát triển hệ thống chi nhánh, Phòng giao dịch tại miền Bắc (Trụ sở chính và Phòng giao dịch Hàm Long) – miền Trung (Chi nhánh Đà Nẵng) – miền Nam (Chi nhánh HCM) nhằm tiếp cận với các khách hàng tiềm năng và tăng khả năng cạnh tranh.

#### **Phù hợp về sản phẩm dịch vụ**

Hiểu được nhu cầu của các đối tượng tham gia thị trường chứng khoán, DSC đã và đang từng bước nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ hiện có, nghiên cứu phát triển những sản phẩm dịch vụ mới nhằm gia tăng lợi ích cho Khách hàng.

#### **Phù hợp về nhân sự**

DSC luôn xác định nhân sự là một trong những yếu tố cốt lõi và quyết định đến sự thành công của Công ty, do đó, Công ty luôn định hướng tuyển dụng, chọn lọc, và đào tạo nhân sự có trình độ chuyên môn cao, có trách nhiệm và tận tâm.

#### **Phù hợp về công nghệ**

Công nghệ là một yếu tố quan trọng trong việc giúp DSC mang lại những tiện ích nhanh chóng và an toàn cho Khách hàng. Trong những năm vừa qua, Công ty đã tập trung và đẩy mạnh đầu tư nền tảng hạ tầng cũng như hệ thống giao dịch chứng khoán, công cụ tư vấn đầu tư.

### **10.8. Hoạt động Marketing**

#### **Định hướng Marketing**

Nắm bắt sự thay đổi của hành vi khách hàng ngày nay, DSC tập trung vào phát triển các hoạt động marketing trên môi trường trực tuyến, vượt qua các rào cản về địa lý và thời gian để tiếp cận khách hàng ở khắp mọi nơi. Đồng thời, Công ty vẫn duy trì các hoạt động marketing truyền thống nhằm gia tăng cơ hội tiếp cận và thu hút khách hàng.

#### **Hoạt động Marketing**

Công ty đã xây dựng và phát triển chính sách Marketing hợp lý nhằm quảng bá hình ảnh, thương hiệu DSC và thu hút khách hàng. Đồng thời, Công ty cũng nghiên cứu phân tích thị trường nhằm tìm kiếm, lựa chọn thị trường tiềm năng để tập trung mở rộng và phát triển.

Hiện tại, Công ty đang tập trung nâng cấp website [dsc.com.vn](http://dsc.com.vn) nhằm cung cấp thông tin hiện đại, chuyên nghiệp.

Bên cạnh đó, Công ty luôn chú trọng uy tín và nâng cao độ nhận diện thương hiệu thông qua việc đồng hành tổ chức các buổi talkshow, chương trình và ấn phẩm định kỳ (Báo cáo phân tích và cập nhật doanh nghiệp, Chuyên mục “Soi 10h”, “Câu chuyện kinh doanh”,...), tổ chức sự kiện khai trương chi nhánh, Phòng giao dịch,... nhằm đưa hình ảnh và giới thiệu DSC đến với Khách hàng.

Công ty cũng triển khai xây dựng hệ sinh thái Tư vấn số để cung cấp các dịch vụ hỗ trợ khách hàng xuyên suốt quá trình đầu tư, Triển khai các nhóm nội dung mới (livestream tư vấn đầu tư, video phân tích chuyên sâu, video truyền cảm hứng đầu tư...) trên các kênh mạng xã hội để giới thiệu, quảng bá chất lượng tư vấn đầu tư của DSC cũng như thu hút khách hàng mới về Công ty như:

Website : [www.dsc.com.vn](http://www.dsc.com.vn)

Facebook : [www.facebook.com/dsc.securities](http://www.facebook.com/dsc.securities)

Linkedin : [www.linkedin.com/company/dsc-securities-corporation/](http://www.linkedin.com/company/dsc-securities-corporation/)

Youtube : [Chứng khoán DSC](#)

Ngoài ra, Công ty còn đang triển khai các hoạt động telesale, tài trợ sự kiện... để thu hút khách hàng mới.

### **10.9. Quyền sở hữu trí tuệ, nhãn hiệu, tên thương mại, sáng chế**

#### **Logo/Nhãn hiệu**





Ý nghĩa logo: Logo DSC được cấu thành từ 2 yếu tố: phần chữ và phần hình. Với việc thay đổi nhận diện tên thương hiệu trùng với mã cổ phiếu DSC hiện đang niêm yết mang tới cho khách hàng sự thuận tiện, nhanh chóng, dễ dàng. Màu xanh biểu trưng cho sự phát triển và thịnh vượng. Thành tố đồ họa được phát triển từ hai thanh vuông bên trong chữ D của logo biểu trưng cho sự tăng trưởng của đồ thị tài chính, chứng khoán, mang lại lợi ích cao nhất dành cho khách hàng, cổ đông và nhà đầu tư.

**Slogan: Đồng hành cùng thành công**

Slogan “Đồng hành cùng Thành Công” không chỉ là một khẩu hiệu mà còn là một tuyên bố về tầm nhìn, sứ mệnh và giá trị cốt lõi mà Công ty cổ phần chứng khoán DSC hướng tới. Slogan cũng phản ánh tinh thần và chiến lược tập trung vào khách hàng của Công ty. Công ty luôn cam kết lắng nghe, thấu hiểu và đáp ứng nhu cầu cụ thể của mỗi khách hàng, từ đó giúp họ thành công trong lĩnh vực của mình.

Đây còn là nguồn khích lệ, nhấn mạnh vai trò của DSC trong việc hỗ trợ tăng trưởng cá nhân và doanh nghiệp; thể hiện sự cam kết của Công ty trong việc đóng góp vào sự phát triển kinh tế và xã hội.

Công ty đã thực hiện đăng ký bảo hộ nhãn hiệu là Logo của Công ty và đã được cấp Giấy chứng nhận Đăng ký nhãn hiệu từ Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam vào năm 2024.

**10.10. Chính sách nghiên cứu và phát triển**

Với mục tiêu nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ của Công ty, tăng hiệu quả sản phẩm và mức độ hài lòng của Khách hàng, Phòng Phát triển sản phẩm tiếp tục phát triển sản phẩm dịch vụ Tư vấn chứng khoán theo hướng số hoá, tăng tiện ích dịch vụ, giảm thiểu thủ tục trong khâu vận hành sản phẩm dịch vụ tại Công ty.

Bên cạnh hoạt động phát triển sản phẩm mới, Phòng Phát triển sản phẩm của Công ty cũng tiếp tục thực hiện các chương trình khảo sát, đánh giá hiệu quả vận hành sản phẩm dịch vụ hiện hành để tối ưu cải tiến chất lượng sản phẩm, cả về chính sách sản phẩm và hệ thống sản phẩm của Công ty.

Trong vòng 2 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán, DSC đã đạt được những kết quả từ việc nghiên cứu và phát triển như sau:

Hoàn thành 100% các kịch bản kiểm thử hệ thống KRX trong năm 2024. Tới tháng 05 năm 2025, cùng các công ty chứng khoán khác, DSC đã triển khai vận hành ổn định hệ thống KRX.

Ra mắt **Hệ sinh thái Tư vấn số DSC** với các công cụ:

- **DSC Chat AI:** Ứng dụng AI cung cấp thông tin về kinh tế, thị trường, doanh nghiệp, phân tích kỹ thuật với giao diện trực quan, thân thiện.
- **DSC Forum:** Nền tảng kết nối nhà đầu tư với chuyên gia, chia sẻ kinh nghiệm và kiến thức thực tiễn.
- **DSC Tư vấn số:** Dịch vụ tư vấn đầu tư trực tuyến với hai hình thức: theo mã cổ phiếu và theo thời gian.



- **DSC Chat:** Nền tảng trò chuyện cá nhân hóa, hỗ trợ Chat AI và Tư vấn số
- **Payment:** Hệ thống quản lý và điều phối thanh toán dịch vụ nhanh chóng, tiện lợi
- **OneID:** Hệ thống quản lý người dùng, tích hợp SSO giúp truy cập toàn bộ hệ sinh thái Ebroking chỉ với một lần đăng nhập.
- **DSC Demo:** Nền tảng giao dịch chứng khoán ảo giúp nhà đầu tư mới làm quen với thị trường.
- **DSC Elearn:** Nền tảng học trực tuyến cung cấp khóa học tài chính, chứng khoán từ cơ bản đến nâng cao.

#### **Nâng cao chất lượng dịch vụ, minh bạch thông tin nhà đầu tư**

- Tháng 4/2024, với việc nâng cấp luồng trả kết quả Thu hộ định danh API đã giúp các giao dịch nộp tiền vào tài khoản chứng khoán của khách hàng tại DSC được rút ngắn tối đa thời gian xử lý (Realtime) đã giúp nhà đầu tư ngày càng yên tâm và tin tưởng khi giao dịch tại DSC.
- Tháng 05/2024, DSC đã chính thức trở thành thành viên giao dịch công cụ nợ của Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam, qua đó DSC đã được phép thực hiện nghiệp vụ môi giới và tự doanh công cụ nợ tại Sở giao dịch chứng khoán, đánh dấu một bước tiến mới thể hiện vai trò của DSC trên thị trường vốn trong quan hệ với các định chế tài chính, CTCK, Quỹ đầu tư ...
- DSC cam kết và đảm bảo các quy trình, thủ tục luôn được cập nhật đáp ứng yêu cầu của VSDC, các Sở giao dịch, các văn bản pháp luật về thị trường chứng khoán nói riêng và văn bản pháp luật khác nói chung.
- Minh bạch thông tin nhà đầu tư: DSC chủ động và tích cực thực hiện các yêu cầu của cơ quan quản lý trong việc chuẩn hóa thông tin nhà đầu tư, thực hiện đề án của Chính phủ “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030” (Đề án 06/CP): tuyên truyền, phổ biến và xây dựng các tính năng trực tuyến (app/web) giúp nhà đầu tư thực hiện cập nhật căn cước công dân gắn chip/căn cước. Nghiên cứu giải pháp và triển khai thực hiện mở tài khoản qua EKYC – IDCHECK, mỗi dữ liệu khách hàng khi mở mới tài khoản sẽ được song song check dữ liệu qua C06 – Bộ công an, đảm bảo thông tin nhà đầu tư chính xác, đồng bộ.
- Số hóa hệ sinh thái sản phẩm, dịch vụ: 2024 DSC đã chính thức ra mắt hệ sinh thái tư vấn số - DSC Forum, DSC Tư vấn số, DSC Chat tư vấn giúp nhà tư có thêm nhiều quyền lợi gia tăng khi mở tài khoản và giao dịch tại DSC và đặc biệt nâng cấp và đưa vào phục vụ nhà đầu tư bot DSC Chat AI với nhiều tính năng thông minh vượt trội giúp nhà đầu tư tối ưu hóa trong việc tìm kiếm thông tin và phân tích thị trường chứng khoán.

#### **10.11. Chiến lược kinh doanh**



## **SỨ MỆNH**

Mang lại sự thành công và thịnh vượng cho khách hàng. Với phương châm “Đồng hành cùng Thành công”, DSC mong muốn mang đến những tư vấn chuyên sâu, các giải pháp tài chính hiệu quả, cơ hội đầu tư đa dạng nhằm tối đa hóa lợi ích của khách hàng.

## **GIÁ TRỊ**

DSC luôn đặt lợi ích của khách hàng lên hàng đầu, lợi ích của khách hàng là lợi ích của chúng tôi. Với đội ngũ CBNV trẻ, chúng tôi tự tin trong việc thích ứng với xu hướng thị trường mới nhất và đầu tư, cung cấp nền tảng công nghệ hiện đại để nâng cao trải nghiệm của khách hàng. Tại DSC, chúng tôi luôn khuyến khích và hỗ trợ khả năng sáng tạo để phát triển đội ngũ vì quyền lợi của DSC và khách hàng. Từng bước đóng góp, xây dựng thị trường vốn minh bạch để đồng hành cùng sự phát triển của nền kinh tế Việt Nam.

## **CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NĂM 2025**

### **a) Phát triển nguồn nhân lực**

Trong năm 2025, DSC sẽ tập trung phát triển nguồn nhân lực thông qua việc thực hiện các nhóm công việc chính sau:

- **Tuyển dụng nhân sự đáp ứng nhu cầu công việc và phù hợp với văn hóa công ty:**

DSC tuyển dụng nhân sự trên cơ sở kế hoạch tuyển dụng hằng năm được BTGD phê duyệt. Kế hoạch tuyển dụng được xây dựng trên cơ sở đề xuất của các phòng ban căn cứ vào kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và mục tiêu phát triển hằng năm.

Việc tuyển dụng nhân sự triển khai qua nhiều kênh khác nhau như website Công ty, qua các tổ chức tuyển dụng chuyên nghiệp. Ngoài ra, DSC đã kết nối xây dựng nguồn tuyển dụng với các trường đại học, các trung tâm đào tạo CFA để đón đầu, lựa chọn các ứng viên tiềm năng. Tất cả các nhân sự ứng tuyển đều phải trải qua một số vòng phỏng vấn nhằm lựa chọn những ứng viên có kinh nghiệm và phù hợp với chiến lược kinh doanh và văn hóa công ty.

- **Chế độ Lương, thưởng hấp dẫn:**

Quy chế lương, thưởng của Công ty được ban hành dựa trên nguyên tắc thỏa thuận đảm bảo mức thu nhập theo đúng năng lực, hiệu quả công việc của người lao động và phù hợp với thị trường lao động, tạo động lực nâng cao chất lượng và tinh thần trách nhiệm công việc của Người lao động.

Thu nhập của Người lao động tại DSC là thu nhập thuần hàng tháng. Cán bộ, nhân viên của Công ty được trả lương 01 lần/tháng. Công ty trích nộp các khoản Thuế TNCN, BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động trước khi trả thu nhập cho người lao động theo đúng quy định pháp luật và Công ty.

- **Môi trường làm việc:**

Công ty luôn đảm bảo các điều kiện làm việc tốt nhất cho cán bộ, nhân viên. Trụ sở làm việc và văn phòng chi nhánh được thiết kế khang trang, thoáng mát, trang bị máy tính cá nhân và các công cụ làm việc khác đầy đủ, tạo cảm giác thoải mái, tiện nghi nhất cho người lao động.



**b) Phát triển công nghệ**

Hướng tới 2025, lộ trình phát triển CNTT của DSC được định hướng theo khía cạnh: Nhanh chóng tiếp cận thị trường, hỗ trợ giao dịch, phát triển khách hàng và dịch vụ mới, bảo mật thông tin, phân tích thông tin và tự động hóa, cụ thể:

- **Tối ưu hóa chi phí và năng suất:**

Trong năm 2025, bộ phận CNTT tiếp tục triển khai chương trình tối ưu hóa chi phí, tập trung vào cải tiến kiến trúc và công nghệ, tối đa hóa hiệu suất sử dụng tài sản, khai thác tối đa mã nguồn mở. Những cải tiến này không chỉ giúp giảm chi phí mà còn nâng cao hiệu quả vận hành. Ngoài ra, các công cụ tự động hóa và AI sẽ được ứng dụng nhằm giảm thiểu tác vụ thủ công, nâng cao độ chính xác và hiệu quả công việc

- **Nâng cao bảo mật, an toàn thông tin:**

Tiếp tục thực hiện việc nâng cao về an toàn thông tin, đáp ứng các tiêu chuẩn của các Sở chứng khoán. Triển khai kiến trúc/mô hình Zero Trust như một nền tảng bảo mật cốt lõi, thay vì chỉ là một kế hoạch nâng cấp bảo mật thông thường. Nguyên tắc Zero Trust yêu cầu xác thực mọi thiết bị, người dùng và ứng dụng trước khi truy cập tài nguyên, giúp tăng cường đáng kể mức độ an ninh mạng và giảm thiểu rủi ro tiềm ẩn. Song song đó, các chương trình đào tạo nhận thức về an toàn thông tin sẽ được mở rộng nhằm nâng cao kỹ năng và nhận thức bảo mật cho toàn bộ nhân viên.

- **Thiết kế hệ thống hiện đại:**

Bộ phận CNTT tập trung xây dựng các hệ thống có khả năng mở rộng, linh hoạt và sẵn sàng cho thử nghiệm. Chiến lược này được thực hiện thông qua việc tận dụng các công nghệ tiên tiến như điện toán đám mây, k8, microservices và API, mang lại khả năng đáp ứng cao và tối ưu hóa vận hành. Đồng thời, các phương pháp phát triển phần mềm linh hoạt (Agile) sẽ được áp dụng để đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án quan trọng.

- **Bảo mật thông tin:**

Đây là một trong các mục tiêu trọng yếu, Công ty không ngừng cung cấp các dịch vụ trực tuyến tiện lợi nhất cho khách hàng đồng thời đảm bảo an ninh thông tin. Tiếp tục đầu tư mạnh mẽ vào an ninh bảo mật thông tin cả về hạ tầng, công nghệ lẫn con người để đáp ứng yêu cầu, đảm bảo các giao dịch của khách hàng an toàn và tin cậy. Thường xuyên xây dựng và sửa đổi các quy định về xử lý dữ liệu cá nhân của khách hàng tuân thủ quy định của Nghị định 13/2023/NĐ-CP về bảo vệ dữ liệu cá nhân và các quy định pháp luật liên quan.

- **Sẵn sàng cho hệ thống lõi KRX mới của Sở giao dịch Chứng khoán:**

Tiếp tục đầu tư nâng cấp hạ tầng công nghệ và hệ thống để đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, tiêu chuẩn kết nối tới Sở giao dịch Chứng khoán. Bên cạnh đó, tiếp tục chuẩn bị cho các sản phẩm/dịch vụ tài chính mới sẵn sàng cung cấp cho khách hàng khi hệ thống lõi KRX mới chính thức đi vào hoạt động.



- **Bám sát tuân thủ và quy định:**

Liên tục cập nhật và đảm bảo tuân thủ các quy định pháp lý từ cơ quan quản lý và các Sở giao dịch chứng khoán, đảm bảo hoạt động kinh doanh không gặp rủi ro pháp lý. Bộ phận cũng sẽ xây dựng các quy trình tuân thủ linh hoạt, sẵn sàng thích nghi với các thay đổi quy định trong tương lai.

- c) **Phát triển sản phẩm – khách hàng – kênh phân phối**

- **Phát triển và thực hiện các chính sách mới:**

Chính sách ưu đãi với khách hàng khu vực Miền Trung – Tây Nguyên được hưởng lãi suất vay margin 10%/năm và phí giao dịch 0.1%.

- **Cơ hội và thách thức:**

Sở hữu đội ngũ nhân sự có chuyên môn cao và dày dặn kinh nghiệm thị trường, DSC luôn giữ tâm thế chuẩn bị, sẵn sàng để đáp ứng những thay đổi, nhu cầu thực tế của khách hàng và cung cấp dịch vụ cùng các giải pháp kinh doanh tối ưu nhất cho khách hàng với sự cẩn trọng, chuyên nghiệp và trách nhiệm cao nhất.

Với định hướng chung của thị trường chứng khoán về việc nâng hạng TTCK Việt Nam trong thời gian tới, bên cạnh những mục tiêu riêng về phát triển các gói sản phẩm cho giao dịch cổ phiếu, hợp tác bán chéo dịch vụ sản phẩm giữa CTCK – Ngân hàng – Công ty Quản lý Quỹ, DSC đang đứng trước nhiều thách thức trong việc thực hiện các mục tiêu chung khác để theo kịp thị trường như triển khai các sản phẩm phát sinh, chứng quyền có đảm bảo, hợp đồng tương lai; tham gia thành viên thị trường trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ.

- d) **Phát triển các hoạt động truyền thông**

Năm 2025, hoạt động truyền thông của DSC sẽ tập trung vào một số điểm quan trọng sau:

- **Tăng cường nhận diện thương hiệu:** Đẩy mạnh truyền thông đa kênh, hợp tác và xây dựng hình ảnh chuyên nghiệp.
- **Truyền thông nội dung chất lượng:** Cập nhật tin tức, tổ chức webinar, sản xuất báo cáo phân tích, giáo dục tài chính.
- **Gắn kết khách hàng:** Xây dựng cộng đồng tài chính, tổ chức sự kiện tương tác, cung cấp bản tin độc quyền.
- **Truyền thông ESG & trách nhiệm xã hội:** Thực hiện các chiến dịch CSR, cam kết minh bạch, thúc đẩy đầu tư bền vững.
- **Hỗ trợ nâng hạng TTCK Việt Nam:** Tham gia diễn đàn tài chính, truyền thông với nhà đầu tư trong và ngoài nước, lan tỏa thông tin tích cực.

DSC hướng tới mục tiêu nâng cao giá trị thương hiệu, kết nối khách hàng và đóng góp vào sự phát triển bền vững của thị trường chứng khoán Việt Nam.

## **10.12. Thông tin về việc đáp ứng các điều kiện kinh doanh theo quy định pháp luật liên quan**

DSC tuân thủ và duy trì điều kiện cấp phép theo quy định của Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 và những văn bản pháp luật có liên quan áp dụng đối với công ty đại chúng và công ty chứng khoán.

#### 11. Chính sách đối với người lao động

Tổng số lao động của Công ty tại thời điểm 30/06/2025 là 199 người.

**Bảng 10: Tình hình lao động của Công ty**

Tiêu chí	Bình quân trong 2 năm liên tục trước năm đăng ký chào bán	Tại thời điểm 30/06/2025
<b>TỔNG SỐ LƯỢNG</b>	<b>215</b>	<b>199</b>
<b>I. Phân theo trình độ học vấn</b>		
• Trình độ trên đại học	12	10
• Trình độ đại học	190	177
• Trình độ cao đẳng, trung cấp	7	6
• Sơ cấp, trung cấp	7	6
• Khác	0	0
<b>II. Phân theo thời hạn</b>		
• LĐ không thuộc diện ký HĐLĐ	16	23
• Hợp đồng dài hạn	10	9
• Hợp đồng ngắn hạn	189	167

(Nguồn: DSC)

#### **Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp**

##### Chính sách đào tạo:

Công ty tập trung công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, thông qua các hợp đồng đào tạo lại, đào tạo mới các kiến thức chuyên môn. Trong công tác đào tạo và phát triển nhân lực luôn được thực hiện song song với việc quản lý con người thông qua đánh giá kết quả làm việc, làm cơ sở trả lương cho từng vị trí, bộ phận trong toàn Công ty.

##### Chính sách lương, thưởng của Công ty:



Công ty luôn khuyến khích người lao động phát huy sáng kiến, học hỏi nâng cao kỹ năng, kiến thức chuyên môn trong công việc để nâng cao thu nhập, tạo sự an tâm gắn bó và nâng cao mức độ hài lòng của người lao động.

- **Chính sách lương:** Tiền lương là một trong những chính sách quan trọng được Công ty đặc biệt quan tâm và đã phân định vị trí, chức danh, tính chất công việc, kết quả bán hàng để định giá tiền lương phù hợp mỗi người lao động. Tiền lương được chi trả căn cứ thực tế đóng góp của từng người lao động cho hiệu quả chung của Công ty theo quy chế cụ thể được công bố tới từng CBNV:
- **Chính sách thưởng:** Nhằm khuyến khích động viên sự gia tăng hiệu quả đóng góp, ngoài các quyền lợi được quy định bởi Bộ Luật lao động, Công ty có chính sách thưởng dựa trên kết quả hoạt động kinh doanh hàng năm của Công ty và đóng góp của mỗi cá nhân đối với kết quả kinh doanh đó, mức độ hoàn thành công việc; ...

**Chính sách phúc lợi, trợ cấp:**

Việc trích nộp Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm thất nghiệp và Bảo hiểm tai nạn nghề nghiệp được Công ty trích nộp theo đúng quy định của pháp luật. Ngoài ra, Công ty còn duy trì hàng năm việc tổ chức khám sức khỏe định kỳ và mua bảo hiểm sức khỏe toàn diện cho CBNV.

**Quy chế phát hành cổ phiếu cho người lao động:** Không có.

**12. Chính sách cổ tức**

Công ty thực hiện chi trả cổ tức theo các quy định của Luật Doanh nghiệp, các quy định về chi trả cổ tức trong Điều lệ của Công ty và các văn bản pháp lý liên quan.

Kết thúc niên độ tài chính, Hội đồng quản trị Công ty có trách nhiệm xây dựng Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ để trình Đại hội đồng cổ đông. Phương án này được xây dựng trên cơ sở:

Lợi nhuận sau thuế mà Công ty thu được từ hoạt động kinh doanh trong năm tài chính vừa qua sau khi đã thực hiện các nghĩa vụ nộp thuế, các nghĩa vụ tài chính khác; trích lập các quỹ và bù đắp hết lỗ trước đó theo quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty.

Bên cạnh đó, Công ty cũng xét đến kế hoạch và định hướng kinh doanh, chiến lược đầu tư mở rộng hoạt động kinh doanh trong năm tới để đưa ra mức cổ tức dự kiến hợp lý.

Cổ tức có thể được trả bằng tiền hoặc bằng cổ phiếu theo sự phê duyệt của ĐHĐCĐ. Trong trường hợp thanh toán bằng tiền mặt thì cổ tức được trả bằng Việt Nam đồng.

**Bảng 11: Tỷ lệ trả cổ tức**

Kỳ trả cổ tức	Tỷ lệ cổ tức được ĐHĐCĐ thông qua	Tỷ lệ cổ tức đã chi trả	Hình thức	Năm thực hiện
2018	30%	30%	Tiền mặt	2019
2020	0%	0%	-	
2021	0%	0%	-	



2022	0%	0%	-
2023	0%	0%	-
2024	17%	Đang thực hiện	Cổ phiếu 2025

### 13. Thông tin về tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán gần nhất

Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị Công ty đã phê duyệt phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (“ESOP”) và cho đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu thông qua các Nghị quyết sau:

- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 số: 02/2022/NQ-ĐHĐCĐ/DSC ngày 12/12/2022 của Công ty thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (“ESOP”) và phát hành quyền mua cho cổ đông hiện hữu (bao gồm phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành);

- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ/DSC ngày 31/3/2023 về việc thông qua chi tiết phương án sử dụng vốn thu được trong đợt phát hành quyền mua cổ phần cho cổ đông hiện hữu theo Tờ trình ĐHĐCĐ số 01/2023/TTr-ĐHĐCĐ/DSC ngày 21/3/2023;

- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 số: 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ/DSC ngày 25/03/2024 phê duyệt Báo cáo tình hình sử dụng vốn của đợt tăng vốn điều lệ năm 2023;

- Nghị quyết Hội đồng Quản trị số 29/2022/NQ-HĐQT/DSC ngày 12/12/2022 thông qua chi tiết phương án triển khai và hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu; Nghị quyết Hội đồng Quản trị số 03/2023/NQ-HĐQT/DSC ngày 12/01/2023, số 06/2023/NQ-HĐQT/DSC ngày 20/02/2023 và số 10/2023/NQ-HĐQT/DSC ngày 01/3/2023 về chi tiết phương án sử dụng vốn thu được trong đợt phát hành quyền mua cổ phần cho cổ đông hiện hữu nhằm tăng vốn điều lệ từ 1.000 tỷ VND lên 2.000 tỷ VND; Nghị quyết Hội đồng Quản trị số 13/2023/NQ-HĐQT/DSC ngày 18/04/2023 về chi tiết nội dung liên quan đến đợt chào bán phát hành quyền mua cổ phần cho cổ đông hiện hữu nhằm tăng vốn điều lệ từ 1.000 đồng lên 2.000 tỷ đồng.

Ngày 21/06/2023, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ban hành công văn số 390/UBCK-QLKD v/v báo cáo phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động.

Ngày 05/07/2023, DSC hoàn thành đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (“ESOP”) và báo cáo kết quả phát hành tới UBCKNN.

Ngày 12/07/2023, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ban hành công văn số 4595/UBCK-QLKD v/v báo cáo phát hành cổ phiếu ESOP.

Ngày 19/05/2023, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số: 57/GCN-UBCK cho đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu của DSC.

Ngày 21/07/2023, DSC hoàn thành đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu và báo cáo kết quả phát hành tới UBCKNN.



Ngày 28/07/2023, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ban hành công văn số 5057/UBCK-QLKD v/v kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng.

Theo Báo cáo tình hình sử dụng vốn số: 161/2025/RSMHN-BCKT ngày 22/07/2025 của Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội, tình hình sử dụng vốn từ 1.000.000.000.000 VND lên 2.048.389.925.000 VND cho giai đoạn từ ngày 05/07/2023 đến ngày 11/08/2023 như sau:

***Đợt 1: Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động***

Công ty sử dụng toàn bộ nguồn vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động, số tiền 48.837.000.000 VND để trả nợ vay ngân hàng TMCP Đầu tư Việt Nam – Chi nhánh Đông Hà Nội (\*\*).

*[Phần còn lại của trang này được chủ ý bỏ trống]*